

BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc


Số: 2702/BVHTTDL-BQTG  
V/v báo cáo về Hiệp định Đối tác kinh tế  
xuyên Thái Bình Dương (TPP)

Hà Nội, ngày 13 tháng 7 năm 2016

Kính gửi: Ủy ban Đối ngoại Quốc hội

Tiếp theo Công văn số 2364/BVHTTDL-KHTC ngày 21/6/2016 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch gửi Ủy Ban Đối ngoại Quốc hội về việc báo cáo về Hiệp định Đối tác kinh tế xuyên Thái Bình Dương (TPP); Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xin đề nghị bổ sung vào mục Đề xuất và kiến nghị (mục 4) của công văn trên nội dung sau:

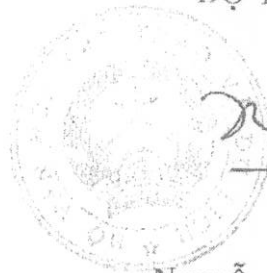
Sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật Sở hữu trí tuệ theo hướng xây dựng ban hành Luật Bản quyền tác giả độc lập nhằm giải quyết các khó khăn, vướng mắc, bất cập, chồng chéo về nội dung quy định pháp luật cũng như trong thực thi (cơ chế thực thi bảo hộ quyền tác giả khác với quyền sở hữu công nghiệp và giống cây trồng trong sở hữu trí tuệ) và đúng với thông lệ quốc tế (hầu hết các nước trên thế giới đều ban hành Luật Bản quyền tác giả độc lập, ví dụ: Hoa Kỳ, Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc, Newzealand, Singapore, Malaysia, Peru, Mehico, Liên Bang Nga, Trung Quốc, Thái Lan...).

Trân trọng! 

*Nơi nhận:*

- Như trên;
- Bộ trưởng;
- Các Thứ trưởng;
- Vụ Kế hoạch, Tài chính (để phối hợp);
- Lưu: VT, BQTG, LH.S.

BỘ TRƯỞNG



  
Nguyễn Ngọc Thiện



## DANH MỤC CÁC QUỐC GIA CÓ LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, QUYỀN LIÊN QUAN

STT	Tên nước
1.	<p><b>Úc</b></p> <p><b>Văn bản quy phạm pháp luật về QTG, QLQ</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền 1968 (sửa đổi bổ sung tháng 1, 2019)</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả 2006</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (quyền của giám đốc phim ) 2005</li> <li>- Luật sửa đổi pháp Quyền tác giả 2004</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (nhập khẩu song song) 2003</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (Quyền tinh thần) 2000</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (Chương trình kỹ thuật số) 2000</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (chương trình máy tính) năm 1999</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (số 1) 1998</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (số 2) 1998</li> <li>- Quyền tác giả (Những sửa đổi trong Tổ chức Thương mại Thế giới) (1994)</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả (ban hành lại) (1993)</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1991</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1989</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1986</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả 1984</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả 1983</li> <li>- Luật sửa đổi quyền tác giả 1980</li> <li>- Các quy định sửa đổi Quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 2004 (số 2) (SR 2004 số 362)</li> <li>- Quy định quyền tác giả 1968 (2007)</li> <li>- Các quy định Tòa án quyền tác giả năm 1969 (Thủ tục) (2005)</li> <li>- Quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) quy định năm 1969 (hợp nhất 01, 1/2005) (2005)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 2004 (số 1) (2004)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 2003 (số 1) (2003)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 2001 (số 1) (2001)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả 2001 (số 1) (2001)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả 2001 (số 2) (2001)</li> <li>- Các quy định sửa đổi bổ sung Tòa án quyền tác giả (Thủ tục) năm 2001 (số 1), số 9 năm 2001 (2001)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 1998 (số 1) (SR 1998 số 360) (1998)</li> <li>- Các quy định sửa đổi bổ sung Tòa án quyền tác giả (Thủ tục) năm 1998 (số 1) (1998)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 1991 (SR 1991 số 542) (1998)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) (SR 1995 số 436) (1995)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 1995 (SR 1995 số 67) (1995)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) năm 1994 (SR 1994 số 114) (1994)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (SR 1993 số 228) (1993)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) (SR 1993 số 214) (1993)</li> <li>- Các quy định bổ sung sửa đổi quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) (Luật định số 1992 124) (1992)</li> </ul>
2.	<b>Brunei Darussalam</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Lệnh về quyền tác giả (1999)</li> </ul>
3.	<b>Canada</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác giả (R.S.C., 1985, c C-42.)</li> <li>- Luật hiện đại hóa quyền tác giả (SC 2012, c 20, Luật sửa đổi Luật bản quyền.) (2012)</li> <li>- Luật sửa đổi Luật quyền tác giả, SC 1997, c. 24 (1997)</li> <li>- Các quy định thủ tục án kết nối chuyên nghiệp giữa nghệ sĩ và nhà sản xuất (SOR/2003-343) (2013)</li> <li>- Tình hình các quy định chuyên về Luật nghệ sĩ (SOR/99-191) (2013)</li> <li>- Hạn chế về quyền hưởng thù lao công bằng của các quốc gia là thành viên Công ước Rome (SOR/99-143) (2013)</li> <li>- Các Quy định về quyền tác giả (SOR/96-423) (2013)</li> <li>- Giấy chứng nhận của các quốc gia cấp thông báo bảo hộ quyền tác giả (CRC, c 421.) (2012)</li> <li>- Ngoại lệ về các quy định đối với các Tổ chức Giáo dục, Thư viện, Lưu trữ và Bảo Tàng (SOR/99-325) (2008)</li> </ul>
4.	<b>Chi lê</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 20.435 sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ số 17.336 (2010)</li> <li>- Luật Sở hữu trí tuệ số 17.336 (2010)</li> <li>- Luật số 20.243 thiết lập Quyền tinh thần và kinh tế của người biểu diễn trong buổi biểu diễn đã định hình của họ trong truyền thông nghe nhìn (2008)</li> </ul>
5.	<b>Nhật Bản</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền (Luật số 48 của ngày 06 Tháng 5 năm 1970, đã được sửa đổi lần cuối bởi Đạo luật số 65 của 03 tháng 12 năm 2010) (2010)</li> <li>- Luật về quản lý kinh doanh quyền tác giả và quyền liên quan (Luật số 131 ngày 29 tháng 11 năm 2000, đã được sửa đổi lần cuối theo Luật số 28 ngày 02 tháng 5 năm 2008)</li> <li>- Luật Cơ bản về Sở hữu trí tuệ (Luật số 122 ngày 04 tháng 12 năm 2002, đã được sửa đổi lần cuối bởi Đạo Luật No.119 của 16 tháng 7 năm 2003) (2003)</li> <li>- Luật liên quan đến các điều khoản ngoại lệ cho Luật Bản quyền, yêu cầu như một hệ quả của việc thực thi Công ước về quyền tác giả (Đạo luật số 86 của ngày 28 Tháng 4 năm 1956, đã được sửa lần cuối bởi Đạo luật số 56 của ngày 8 tháng 5 năm 2000) (2000)</li> <li>- Luật Bản quyền sửa đổi 1998 (1998)</li> <li>- Luật liên quan đến các điều khoản ngoại lệ đối với quyền tác giả thuộc sở hữu của các cường quốc Đông Minh và các quốc gia Đông Minh (Đạo luật số 302 ngày 08 tháng 8 năm 1952, đã được sửa lần cuối bởi Đạo luật số 48 của ngày 06 Tháng 5 năm 1970)</li> </ul>

		<p>(1970)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực thi mệnh lệnh của Luật Bản quyền (Mệnh lệnh Chính phủ số 335 ngày 10 tháng 12 năm 1970, đã được sửa lần cuối bởi Mệnh lệnh Chính phủ số 299 ngày 28 tháng 12 năm 2009) (2009)</li> <li>- Thi hành Pháp lệnh của luật Bản quyền (Pháp lệnh MEXT số 26 ngày 23 tháng 12 năm 1970, đã được sửa lần cuối bởi Pháp lệnh MEXT số 38 ngày 28 tháng 12 năm 2009) (2009)</li> </ul>
6.	Malaysia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả năm 1987 (số 332, ngày 01 tháng 1 năm 2006) (2006)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 2003 ( A1195) (2003)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 2002 ( 1139) (2002)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 2000 ( A1082) (2000)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 1997 ( A994) (1997)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 1996 ( A952) (1996)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 1990 ( A775) (1990)</li> <li>- Liên đoàn Sở hữu trí tuệ Malaysia năm 2002 (ngày ngày 01 tháng 1 năm 2006) (2006)</li> <li>- Các quy định về Bản quyền tác giả (cấp giấy phép) năm 2000 (2000)</li> <li>- Các quy định về Bản quyền tác giả (áp dụng đối với các quốc gia khác) năm 1990 (1990)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền tác giả (Tổ chức Chính phủ và các cơ quan quốc tế) năm 1987 (1987)</li> <li>- Các quy định về Bản quyền tác giả (giấy phép để dịch và xuất bản bản dịch của một tác phẩm văn học bằng tiếng quốc gia) năm 1987 (1987)</li> <li>- Các quy định về Bản quyền tác giả năm 1987 (thông báo về lệnh cấm nhập khẩu) (1987)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền tác giả năm 1987 (thư viện công cộng và các tổ chức giáo dục, khoa học hoặc nghề nghiệp) (1987)</li> </ul>
7.	Mêhicô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Liên bang về Bản quyền tác giả (đã được sửa đổi lần cuối vào ngày 27 tháng 1 năm 2012) (2012)</li> <li>- Nghị định sửa đổi Luật Liên bang về Bản quyền tác giả ngày 30 tháng 4 năm 2003 (2003)</li> <li>- Nghị định sửa đổi một số điều của Luật Sở hữu công nghiệp và Điều 232 của Luật Liên bang về Bản quyền tác giả (2012)</li> <li>- Nghị định sửa đổi, bổ sung các điều khoản khác nhau của Quy chế theo Luật Liên bang về Bản quyền tác giả ngày 9 tháng 9 năm 2005 (2005)</li> <li>- Các quy định theo Luật Bản quyền tác giả liên bang (2005)</li> <li>- Các Quy tắc của Viện Bản quyền tác giả Quốc gia (1999)</li> <li>- Hiệp định thành lập Ủy ban liên ngành về bảo hộ, giám sát và Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (1993)</li> <li>- Xu hướng về khoa học pháp lý tại Mexico, hội thảo khu vực lần thứ ba về sở hữu trí tuệ đối với Thảm phán và Công tố viên của Mỹ Latinh, năm 2004 (2004)</li> </ul>
8.	New Zealand	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả 1994 (tái bản ngày 7 tháng 10 năm 2011) (2011)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (công nghệ mới) sửa đổi năm 2008 (tái bản ngày 31 tháng 10 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả sửa đổi năm 1999 (1999)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (Loại bỏ Cấm nhập khẩu song song) sửa đổi năm 1998 (1998)</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả sửa đổi năm 1996 (1996)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả, Chỉ thị Khởi đầu năm 2000 (2000)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền tác giả (Áp dụng đối với các nước khác) sửa đổi bổ sung năm 2000 (2000)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền tác giả (Áp dụng đối với các nước khác) năm 1995 (tái bản ngày 07 tháng 12 năm 2000) (2000)</li> <li>- Chỉ thị Bản quyền tác giả (Áp dụng đối với các nước khác) sửa đổi năm 1997 (1997)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả sửa đổi, Chỉ thị Khởi đầu năm 1996 (1996)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Các vấn đề chung) năm 1995 (tái bản ngày 7 tháng 10 năm 2011) (2011)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Bảo vệ Biên giới) năm 1994 (tái bản ngày 29 tháng 9 năm 2003) (2003)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Các vấn đề chung) sửa đổi bổ sung năm 1998 (1998)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Các vấn đề chung) năm 1995, Bản sửa đổi số 1 (1996)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Bảo vệ Biên giới) năm 1994, Bản sửa đổi số 1 (1996)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Thông báo về Lệ phí nhập khẩu song song) 1995 (1995)</li> </ul>
<p>9.</p> <p><b>Singapore</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (Chương 63) (2006)</li> <li>- Luật của Cục Sở hữu trí tuệ Singapore (Chương 140) (2001)</li> <li>- Quy định của Tòa án về Bản quyền tác giả (Thủ tục) (2009)</li> <li>- Chỉ thị Bản quyền tác giả (tác phẩm bị loại trừ ) năm 2008 (2008)</li> <li>- Bản quyền tác giả (cung cấp dịch vụ Mạng) năm 2005 (2005)</li> <li>- Giải thích Chỉ thị (Luật Bản quyền tác giả -Lệ phí) năm 2005 (2005)</li> <li>- Quy định Bản quyền tác giả (thực thi Các biện pháp biên giới) (2002)</li> <li>- Quy định Bản quyền tác giả (Bảo hộ quốc tế) (1998)</li> <li>- Quy định Bản quyền tác giả (hạn chế nhập khẩu) (1987)</li> <li>- Quy định Bản quyền tác giả (1987)</li> <li>- Quy định Bản quyền tác giả (hệ thống ghi tiền bản quyền) (1987)</li> </ul>
<p>10.</p> <p><b>Peru</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 27.861 ngày 24 tháng 10 năm 2002 về việc miễn thuế khi thanh toán lệ phí bản quyền tác giả đối với việc sao lại các tác phẩm cho người khiếm thị (2002)</li> <li>- Luật sửa đổi của Ủy ban phòng chống vi phạm bản quyền và thành phần tội phạm về Hải quan (Luật số 29.013 năm 2007) (2007)</li> <li>- Luật số 28289. Luật chống vi phạm bản quyền (2004)</li> <li>- Nghị định lập pháp số 1092 về việc phê duyệt các biện pháp bảo hộ được thực hiện tại biên giới quốc gia nhằm bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan và Thương hiệu (2008)</li> <li>- Luật về tổ chức và chức năng của Viện phòng ngừa sự cạnh tranh và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ Quốc gia (INDECOP) ( Nghị định lập pháp số 1033 ngày 24 tháng 6 năm 2008) (2008)</li> <li>- Nghị định tối cao 013-2003 – PCM về các biện pháp để đảm bảo tính pháp lý trong việc mua lại phần mềm bởi các thực thể và các cơ quan công (2003)</li> </ul>

	<p>11. <b>Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả ( Nghị định lập pháp số 822 ngày 23 tháng 4 năm 1996) (1996)</li> <li>- Nghị định của Luật số 25.868 ngày 06 tháng 11 năm 1992 về tổ chức và chức năng của Viện phòng ngừa sự cạnh tranh và bảo vệ sở hữu trí tuệ Quốc gia - INDECOPI - được sửa đổi lần cuối bởi luật Nghị định số 807 ngày 18 tháng 4 năm 1996 (1996)</li> <li>- Nghị định lập pháp số 788 của tổ chức lại Viện phòng ngừa sự cạnh tranh và bảo vệ sở hữu trí tuệ Quốc gia - INDECOPI (1994)</li> <li>- Quy chế tổ chức và chức năng (ROF) Viện phòng ngừa sự cạnh tranh và bảo hộ sở hữu trí tuệ Quốc gia (INDECOPI) (Nghị định tối cao số 099-2009-PCM ngày 16 tháng 2 năm 2009) (2009)</li> <li>- Quy định về lập pháp số.1092 Nghị định về việc phê duyệt các biện pháp bảo hộ tại biên giới trong nước đối với quyền tác giả và quyền liên quan và thương hiệu (Nghị định tối cao số 003-2009-EF) (2009)</li> <li>- Hợp nhất của các văn bản thủ tục hành chính (TUPA) của Viện phòng ngừa cạnh tranh và bảo hộ sở hữu trí tuệ quốc gia (INDECOPI) (Nghị định tối cao số 088-2005-PCM) (2005)</li> <li>- Quy định cấp quốc gia về đăng ký quyền tác giả và quyền liên quan (Nghị quyết số 0276-2003/ODA-INDECOPI) (2003)</li> <li>- Nghị định tối cao số 03-94-ITINCI, ngày 18 tháng 3 năm 1994 về việc ban hành quy định liên quan đến việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan được thành lập theo Quyết định số 351 của Hiệp định thư Cartagena (1994)</li> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Luật Bản quyền tác giả năm 2010 (2010)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả Mỹ năm 1976, 17. USC § § 101 et seq. (2009)</li> <li>- Tài nguyên Ưu tiên và Tổ chức về Luật Sở hữu trí tuệ năm 2008, Công Luật 110-403 (2008)</li> <li>- Quy định của Bộ luật liên bang. Tiêu đề 37, Phụ lục chương A-Cục Bản quyền tác giả và thủ tục, Phần 201, và Phụ lục chương B-Bản quyền tác giả và Trọng tài thuế, tài nguyên, Quy tắc và Thủ tục báo cáo, Phần 253 (2012)</li> <li>- Công khai thông tin đối với một số quyền sở hữu trí tuệ bắt buộc tại biên giới (2012)</li> <li>- Sở hữu trí tuệ: Nguyên tắc quản lý thẩm quyền xét xử, Lựa chọn luật và phán quyết trong tranh chấp xuyên quốc gia, © 2008 bởi Viện pháp luật Mỹ. Tái bản với sự cho phép. Tất cả các quyền. (2008)</li> <li>- Hướng dẫn chống độc quyền đối với việc cấp phép sở hữu trí tuệ (@ Bộ Tư pháp Mỹ và Ủy ban Thương mại Liên bang 1995) (1995)</li> </ul>
	<p>12. <b>Trung Quốc</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật quyền tác giả của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (được ban hành theo Pháp lệnh số 26 ngày 26 tháng 2 năm 2010, của Chủ tịch nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa, và được sửa đổi theo Quyết định ngày 26 tháng 2 năm 2010 của Ủy ban Thường vụ Đại hội đại biểu nhân dân toàn quốc về sửa đổi Luật Quyền tác giả của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa) (2010)</li> <li>- Quy định về việc quản lý các chương trình hình ảnh và âm thanh trên Internet (2008)</li> <li>- Các biện pháp bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong thời gian triển lãm (2006)</li> <li>- Các biện pháp ngày 30 tháng 4 năm 2005, để bảo vệ hành chính quyền tác giả Internet (do Cục Bản quyền quốc gia và Bộ Công nghiệp thông tin ban hành) (2005)</li> <li>- Các biện pháp quản lý lưu trữ dịch vụ thông tin Internet không kinh doanh (2005)</li> <li>- Quy định ngày 22/12/2004 về quản lý tập thể quyền tác giả (theo Nghị định số 429 của Hội đồng Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ban hành) (2004)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thực hiện quy định ngày 02/8/2002, Luật quyền tác giả của Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa (theo Pháp lệnh số 359 của Hội đồng Nhà nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ban hành) (2002)</li> <li>- Các biện pháp đăng ký bản quyền phần mềm máy tính (2002)</li> <li>- Các biện pháp tạm thời thanh toán thù lao cho các Đại phát thanh và Truyền hình để ghi âm phát sóng (2009)</li> </ul>
13.	<b>Ân Độ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật bản quyền (sửa đổi) năm 1999 (Luật số 49 năm 1999) (1999)</li> <li>- Luật Bản quyền, 1957 (1999)</li> <li>- Luật bản quyền (sửa đổi) năm 1994 (1994)</li> </ul>
14.	<b>Hàn Quốc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thi hành Nghị định của Luật Bản quyền tác giả (Nghị định của Tổng thống số 1482 ngày 22 tháng 4 năm 1959, được sửa đổi lần cuối bởi Nghị định của Tổng thống số 23.928 ngày 4 tháng 7 năm 2012) (2013)</li> <li>- Khուն khổ đạo Luật về Sở hữu trí tuệ (2011)</li> <li>- Luật bảo hộ Chương trình máy tính (Đạo luật số 3920 ngày 31 tháng 12 năm 1986, được sửa đổi lần cuối bởi Đạo luật số 5605 ngày 30 tháng 12 năm 1998) (1998)</li> <li>- Thi hành Nghị định của Khուն khổ đạo Luật về Sở hữu trí tuệ (Nghị định của Tổng thống số 23.036 ngày 19 tháng 7 năm 2011) (2011)</li> <li>- Thi hành nguyên tắc của Luật Bản quyền tác giả (2009)</li> <li>- Thi hành Nghị định của Luật Bản quyền tác giả (được sửa đổi lần cuối bởi Nghị định của Tổng thống số 22003 ngày 27 tháng 1 năm 2010) (2007)</li> <li>- Thi hành Nghị định của luật bảo hộ chương trình máy tính (Nghị định của Tổng thống số 12218 ngày 24 tháng 7 năm 1987, được sửa đổi lần cuối bởi Nghị định của Tổng thống số 16050 ngày 31 tháng 12 năm 1998) (1998)</li> <li>- Thủ tục kiểm tra được đưa ra do Cục Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc (tháng 12 năm 2010) (2010)</li> <li>- Yêu cầu đối với việc cấp bằng sáng chế được đưa ra do Cục Sở hữu trí tuệ Hàn Quốc (tháng 1 năm 2010) (2010)</li> </ul>
15.		
16.	<b>Afghanistan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền tác giả (2008); Luật hỗ trợ quyền của các tác giả, các nhà soạn nhạc, nghệ sĩ và nhà nghiên cứu;</li> </ul>
17.	<b>Albani</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 9380 về quyền tác giả, quyền liên quan (28/4/2005)</li> </ul>
18.	<b>Algeria</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 03-17 của 9 Ramadhan 1424 ngày 4 Tháng 11 năm 2003 phê duyệt Pháp lệnh số 03-05 của 19 Jounada El Oula 1424 ngày 19 tháng 7 năm 2003 về quyền tác giả và quyền liên quan</li> </ul>
19.	<b>Andorra</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 23/2011, ngày 29 tháng 12 năm 2011, về việc thành lập Hiệp hội quản lý tập thể về quyền tác giả và quyền lân cận của công quốc Andorra</li> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan 1999</li> </ul>
20.	<b>Angola</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 15/14 ngày 31 tháng 7 năm 2014, về quyền tác giả và quyền liên quan</li> </ul>
21.	<b>Antigua và Barbuda</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền tác giả 2003</li> </ul>
22.	<b>Argentina</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 11,723, ngày 28 tháng 9 năm 1933 về chế độ pháp lý sở hữu trí tuệ (Quyền tác giả, được sửa đổi lần cuối bởi Luật số 26,570 ngày 25 tháng 11 năm 2009) (2009)</li> </ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 24.870 - Sửa đổi Điều 5 và Điều 84 của Luật số 11,723 (Mở rộng thời hạn bảo hộ tối thiểu là 70 năm)</li> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan 15/6/2006</li> <li>- Luật liên bang về quyền tác giả, quyền liên quan (1936, sửa đổi năm 2018))</li> </ul>
23. Armenia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật liên bang về quản lý tập thể (Luật quản lý tập thể 2006) (được sửa đổi cuối cùng bởi Luật Công báo liên bang (BGBl) tối số 50/2010 cuối cùng) (2011)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Quyền tác giả và Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1980 (Luật sửa đổi quyền tác giả 1996) (1996)</li> <li>- Luật liên bang về quyền tác giả, các tác phẩm văn học và nghệ thuật và quyền liên quan (Quyền tác giả) (đã được sửa đổi cuối cùng bởi Luật Công báo liên bang I (BGBl) số 58/2010) (2011)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Quyền tác giả và luật sửa đổi quyền tác giả 1980 (Luật sửa đổi quyền tác giả 1996) (1996)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Quyền tác giả (Luật sửa đổi quyền tác giả 1993) (1993)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Luật quyền tác giả và Luật sửa đổi quyền tác giả 1980 (Luật sửa đổi quyền tác giả 1989) (1989)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Luật quyền tác giả (Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1988) (1988)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi luật sửa đổi quyền tác giả 1980 (1987)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Luật quyền tác giả (Luật sửa đổi quyền tác giả 1980) (1980)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Luật quyền tác giả (Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1972) (1972)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Luật quyền tác giả (Luật sửa đổi quyền tác giả năm 1953) (1953)</li> <li>- Luật liên bang về việc sửa đổi Luật quyền tác giả (Luật sửa đổi quyền tác giả 1949) (1949)</li> <li>- Luật về quyền tác giả, quyền liên quan sửa đổi năm 2013</li> </ul>
24. Áo	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật quyền tác giả (sửa đổi) năm 2004 (2004)</li> <li>- Luật số 22 năm 2006 liên quan đến việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (2006)</li> <li>- Luật quyền tác giả năm 2000 số 28 năm 2000 (được sửa đổi năm 2005)</li> <li>- Các quy định quyền tác giả năm 2006</li> <li>- Luật quyền tác giả (sửa đổi), 2006-1 (2006)</li> <li>- Luật sở hữu trí tuệ (các quy định khác), 2006-2 (2006)</li> <li>- Luật quyền tác giả (sửa đổi), 2004-17</li> <li>- Luật quyền tác giả, Cap. 300</li> <li>- Nội vụ doanh nghiệp và Cục Sở hữu trí tuệ, Cap. 21A</li> <li>- Luật sở hữu trí tuệ (sửa đổi), 1984-1920</li> <li>- Các quy định Tòa án quyền tác giả năm 2004</li> <li>- Các quy định quyền tác giả (cấm nhập khẩu), 2004</li> <li>- Tuyên bố SI năm 1998, số 106 ngày 11 tháng 8 năm 1998 của Luật quyền tác giả năm 1998 (Luật 1998-4)</li> </ul>
25. Azerbaijan	
26. Bahamas	
27. Bahrain	
28. Bangladesh	
29. Barbados	

30.	<b>Belarus</b>	- Luật của nước Cộng hòa Belarus số 262-3 của ngày 17 tháng 5 năm 2011 về quyền tác giả và quyền liên quan (2011)
31.	<b>Bi</b>	- Luật xử phạt vi phạm hàng giả và vi phạm quyền tác giả của quyền sở hữu trí tuệ 15/5/2007 (cập nhật ngày 25 tháng 2 năm 2011) (2011) - Luật sửa đổi tình trạng và quản lý của các tổ chức quản lý tập thể ngày 10/12/2009 trong Luật quyền tác giả ngày 30/6/1994 (2009) - Ngày 22 tháng 5 năm 2005 - Luật chuyển vi vào Luật Bi các 2001/29/EC Chi thị của châu Âu ngày 22 tháng 5 năm 2001 về hải hoả với một số khía cạnh về quyền tác giả và quyền liên quan trong xã hội thông tin (cập nhật ngày 19 Tháng 5 năm 2009) (2009) - Luật sửa đổi Luật ngày 30 tháng 6 năm 1994 về quyền tác giả và quyền liên quan (3/4/1995) - Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (ngày 30 tháng 6 năm 1994, được sửa đổi theo Luật 03 tháng 4 1995)
32.	<b>Belize</b>	- Luật quyền tác giả - Cap. 252 (2000) - Quy định về quyền tác giả (khởi đầu), 2000 (2000) - Quy định về quyền tác giả (ghi rõ các quốc gia) năm 2001 (2001) - Quy định về đăng ký sở hữu trí tuệ (bổ nhiệm), 2005 (2005)
33.	<b>Benin</b>	- Luật số 30-2005, ngày 5 tháng 4 năm 2006 về quyền tác giả và quyền liên quan của nước Cộng hòa Benin (2006) - Nghị định số 2005-187, ngày 14 tháng 4 năm 2005 về việc thành lập, quyền hạn và hoạt động của Ủy ban quốc gia về cuộc chiến chống vi phạm bản quyền các tác phẩm văn học và nghệ thuật tại Cộng hòa Benin (2005)
34.	<b>Bhutan</b>	- Luật quyền tác giả của Vương quốc Bhutan, 2001
35.	<b>Bolivia</b>	- Luật số 1322, ngày 13 tháng 4 năm 1992 về quyền tác giả
36.	<b>Bosnia and Herzegovina</b>	- Luật quyền tác giả và quyền liên quan (2010) - Luật quản lý tập thể quyền tác giả và quyền liên quan tại Bosnia (2010) - Quyết định về quyền tác giả và quyền liên quan của Hội đồng Nhân quyền (2010) - Quyết định về thành lập Hội đồng Bảo vệ sở hữu trí tuệ (2010) - Quyết định về thành lập Hội đồng Phát triển của người sử dụng sở hữu trí tuệ (2010)
37.	<b>Brazil</b>	- Luật số 9,610 ngày 19 tháng 2 năm 1998 về quyền tác giả và quyền liên quan (1998)
38.	<b>Bun – ga – ry</b>	- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (được sửa đổi năm 2011) - Luật về quy chế hành chính về sản xuất và thương mại với đĩa quang, khuôn đĩa và các hãng khác có các nội dung quyền tác giả và quyền liên quan (2011)
39.	<b>Burkina Faso</b>	- Luật số 032-99/AN, ngày 22 tháng 12 năm 1999 về bảo vệ tài sản văn học và nghệ thuật (1999) - Nghị định số 2001-259/PRES/PM/MAC về việc thành lập, cơ cấu tổ chức và trách nhiệm của Ủy ban Quốc gia về việc chống vi phạm bản quyền các tác phẩm văn học và nghệ thuật (CNLPOLA) (2001)

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 2000-575/PRES/PM/MAC/MEF về việc thu tiền nhuận bút đối với các bản sao cá nhân (2000)</li> <li>- Nghị định số 2000-577 Prés/AM/MAC/MEF về việc thu tiền bản quyền đối với việc sao chép các tác phẩm được định hình trên đồ họa hoặc các hình thức tương tự (2000)</li> <li>- Quy định số 01-054/MAC/SG/BBDA ngày 20 tháng 3 2000 về các quy tắc, các quyền phân phối (2000)</li> <li>- Nghị định số 2000-053/PRES ban hành Luật số 032/33/AN ngày 22 tháng 12 năm 1999 về bảo vệ tài sản văn học và nghệ thuật (2000)</li> <li>- Quy định sửa đổi Quy định số 01-052 ngày 20 tháng 3 2001 liên quan đến biểu giá sử dụng các tác phẩm văn học và nghệ thuật có bản quyền (2001)</li> <li>- Quy định số 01-50/MAC/SG/BBDA về dán tem cho các băng ghi âm, cát xét chứa các tác phẩm âm thanh hoặc âm thanh hình ảnh và văn học nghệ thuật (2001)</li> <li>- Quy định số 01-053/MAC/SG/BBDA ngày 20 tháng 3 năm 2000 về Quy chế thu phí (2000)</li> <li>- Luật số 1/021 ngày 30 tháng 12 năm 2005 về bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan tại Burundi. (2005)</li> </ul>
40. Burundi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (2003)</li> </ul>
41. Campuchia	
42. Cameroon	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 2000/011 ngày 19 tháng 12 năm 2000 về quyền tác giả và quyền liên quan (2000)</li> <li>- Nghị định số 2001/956/PM, ngày 01/11/2001, triển khai thực hiện Luật số 2000/11, ngày 19 tháng 12 năm 2000 về quyền tác giả và quyền liên quan (2001)</li> </ul>
43. Cape Verde	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều lệ của Viện Sở hữu trí tuệ Cape Verde (2010)</li> <li>- Nghị định - Luật số 1/2009 ngày 27/4/2009, sửa đổi Luật bản quyền tác giả (2009)</li> </ul>
44. Cộng hòa Trung Phi	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh số 85,002 về bản quyền tác giả (1985)</li> <li>- Nghị định số 85,006 về việc thành lập Cục bản quyền tác giả của Trung Phi (1985)</li> </ul>
45. Chad	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 005/PR/2003 ngày 02 tháng 5 năm 2003 về bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan và diễn đạt văn học dân gian (2003)</li> </ul>
46. Colombia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 23 năm 1982 (28/1) về quyền tác giả (1982)</li> <li>- Luật số 1403 năm 2010 (ngày 19 tháng 7) – bổ sung thêm Luật số 23 năm 1982 về quyền tác giả, thù lao của các tác phẩm truyền thông công cộng và các bản ghi âm nghe nhìn được thiết lập cho các nghệ sĩ và người biểu diễn, còn gọi là “Luật Fanny Mickey” (2010)</li> <li>- Nghị định số 0162 năm 1996 (22/1) – quy định Quyết định Andean số 351 năm 1993 và Luật số 44 năm 1993, liên quan đến việc quản lý tập thể quyền tác giả và quyền liên quan (1996)</li> <li>- Nghị định số 460 năm 1995 (16 tháng 3) - điều chỉnh việc đăng ký bản quyền quốc gia và điều tiết tiền gửi theo luật định (1995)</li> <li>- Luật ngày 11 tháng 3 năm 1957 về sở hữu văn học và nghệ thuật (1957)</li> </ul>
47. Quốc đảo Comoros	

48. Công-gô	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thỏa thuận Sửa đổi Hiệp định Bangui ngày 2 tháng 3 năm 1977 về việc tạo ra một tổ chức Sở hữu trí tuệ gốc Phi (Bangui [Cộng hòa Trung Phi], ngày 24 tháng 2 năm 1999) (1999)</li> <li>- Luật số 24/82 ngày 07 tháng 7 năm 1982 về quyền tác giả và quyền liên quan (1982)</li> </ul>
49. Costa Rica	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 8039 về thủ tục thực thi quyền sở hữu trí tuệ (đã được sửa đổi lần cuối bởi Luật số 8834 ngày 3 tháng 5 năm 2010) (2010)</li> <li>- Luật số 6683 về quyền tác giả và quyền liên quan (đã được sửa đổi lần cuối bởi Luật số 8834 ngày 3 tháng 5 năm 2010) (2010)</li> <li>- Luật số 8686 về việc sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những quy tắc quản lý khác nhau đối với các vấn đề có liên quan đến sở hữu trí tuệ (2008)</li> <li>- Luật số 7979 sửa đổi Luật số 6683 về quyền tác giả và quyền liên quan và những sửa đổi của nó, Luật số 6867 về bằng sáng chế, kiểu dáng công nghiệp và mẫu hữu ích và những sửa đổi của nó, Bộ luật tố tụng dân sự và những sửa đổi của nó (Luật số 7130) (2000)</li> <li>- Luật số 7686, giải thích tinh xác thực của Luật số 6683 về quyền tác giả và quyền liên quan (1997)</li> <li>- Luật số 7397 sửa đổi Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (1994)</li> <li>- Luật số 6935, sửa đổi Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (1983)</li> <li>- Nghị định điều hành số 36.014-MP-COMEX-J ngày 3 tháng 5 năm 2010, phê duyệt sửa đổi Quy định của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (thi hành Nghị định 24.611-J ngày 4 tháng 9 năm 1995) (2010)</li> <li>- Nghị định số 35.536-MP, Bãi bỏ Điều 4 quy định tại Điều 50 của Luật số 6683 và những sửa đổi của nó, Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (2009)</li> <li>- Nghị định số 23.485-MP, Quy định của tại Điều 50 của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (2009)</li> <li>- Nghị định số 34.904-J, sửa đổi Quy định của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (2008)</li> <li>- Nghị định số 26.882-J, sửa đổi Quy định của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (1998)</li> <li>- Nghị định số 24.611-J, Quy định của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (1995)</li> <li>- Nghị định số 19117-J-C, về việc đăng ký quyền tác giả và quyền liên quan (1995)</li> <li>- Luật số 7968, phê duyệt các Hiệp ước quyền tác giả, quyền liên quan trong đăng ký quốc gia (1989)</li> <li>- Luật số 7967, phê duyệt Hiệp ước biểu diễn và xuất bản ghi âm của WIPO (WCT) (1996) (2000)</li> <li>- Luật số 6486, Việc gia nhập của Costa Rica đối với Công ước về bảo hộ các nhà sản xuất bản ghi âm, chống sao chép trái phép bản ghi âm của họ (1980)</li> <li>- Luật số 6083, về việc tham gia Công ước Berne về bảo hộ tác phẩm văn học và nghệ thuật (1977)</li> <li>- Luật số 4727, phê duyệt Công ước quốc tế về bảo hộ người biểu diễn, các nhà sản xuất bản ghi âm và các tổ chức phát thanh truyền hình (1971)</li> </ul>
50. Bờ Biển Ngà	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 96-564 ngày 25 tháng 7 năm 1996 về bảo hộ tác phẩm trí tuệ và quyền tác giả, người biểu diễn và bản ghi âm và nhà sản xuất Videogram (1996)</li> <li>- Nghị định số 2008-357 ngày 20 tháng 11 năm 2008 về các cải cách của Cục Bản quyền tác giả Bờ Biển Ngà (BURIDA) (2008)</li> </ul>

51.	Croatia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền tác giả và quyền liên quan và các đạo luật sửa đổi đối với quyền tác giả và quyền liên quan (OG Nos 167/2003, 79/2007 và 80/2011) (2011)</li> <li>- Đạo luật về việc thu lệ phí hành chính trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ và Đạo luật sửa đổi, bổ sung Luật về việc thu lệ phí hành chính trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (2011)</li> <li>- Đạo luật sửa đổi Luật thu lệ phí hành chính trong lĩnh vực quyền sở hữu trí tuệ (OG số 160/2004) (2004)</li> <li>- Quy định về phí và lệ phí đặc biệt cho các dịch vụ cung cấp thông tin bởi Cục Sở hữu trí tuệ quốc gia (2011)</li> <li>- Quy định về các biện pháp hải quan chống lại hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ và các quy định về sửa đổi và bổ sung Quy định về các biện pháp hải quan đối với hàng vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (OG số 82/2007) (2007)</li> <li>- Pháp lệnh sửa đổi hành pháp về phí và lệ phí đặc biệt cho các dịch vụ cung cấp thông tin bởi Cục Sở hữu trí tuệ quốc gia (OG số 187/2004) (2004)</li> </ul>
52.	Cuba	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền (Luật số 14 năm 1977) (1994)</li> <li>- Nghị định - Luật số 156 về việc sửa đổi Luật số 14 ngày 28 tháng 12 năm 1977 về bản quyền (1994)</li> <li>- Nghị định số 20 về việc thành lập Trung tâm bản quyền tác giả quốc gia (1978)</li> <li>- Nghị quyết số 100, Lệ phí phê duyệt quyền tác giả được tạo ra bởi các sản phẩm tiếp thị trong video hoặc định dạng tương tự (2009)</li> <li>- Nghị quyết số 50/2004 các thiết lập bắt buộc về việc sử dụng tiêu chuẩn ST-25 của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, cho các ứng dụng của các bảng sáng chế có liên quan đến Nucleotides và các chuỗi axit amin (2004)</li> <li>- Nghị quyết số 85 (Quy định về các quy tắc liên quan đến Hiến pháp của các quyền bảo lưu trong văn học, tác phẩm nghệ thuật, khoa học và giáo dục mà có thể được tái bản bằng bất kỳ các phương tiện, biết đến hoặc không biết, trong lãnh thổ quốc gia.) (2003)</li> <li>- Nghị quyết số 72 (Quy định về bảo hộ các tác phẩm nghe nhìn và mức thù lao của tác giả đối với các tác phẩm nghe nhìn truyền thông công cộng thông qua phát thanh truyền hình) (2003)</li> <li>- Nghị quyết số 13 (Quy chế đăng ký bắt buộc về bảo hộ bản quyền tác giả các tác phẩm và đạo luật và hợp đồng liên quan đến quyền tác giả.) (2003)</li> <li>- Nghị quyết số 162 (Thiết lập các thủ tục để trình bày, phân tích và giải quyết các khiếu nại về vi phạm hoặc vi phạm pháp luật trong nhóm về bản quyền tác giả.) (2002)</li> <li>- Nghị quyết số 156 (Cấp Tổng Giám đốc Trung tâm bản quyền tác giả quốc gia, thay mặt cho Bộ trưởng Bộ Văn hóa, với thẩm quyền giải quyết tranh chấp phát sinh trong khởi tố các hành vi vi phạm hoặc vi phạm pháp luật số 14 về bản quyền tác giả.) (2002)</li> <li>- Nghị quyết số 34 (Quy định về việc ký kết các hợp đồng và thù lao cho các tác giả để chỉnh sửa tác phẩm văn học và khoa học thể hiện trong một cuốn sách hay sách mỏng được tạo ra ngoài phạm vi công việc.) (2002)</li> <li>- Nghị quyết số 5 (Thiết lập các quy tắc liên quan đến bản quyền tác giả về tác giả, tác phẩm nghe nhìn nghệ thuật.) (2002)</li> <li>- Nghị quyết số 25-2001 Quy tắc của Hải quan nước Cộng hòa Cuba về việc lưu giữ hàng hóa xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (2001)</li> </ul>

		<p>- Nghị quyết chung số 1 của Bộ Văn hóa và Bộ Công nghiệp Luyện kim (Thiết lập quy tắc và nguyên tắc về bảo hộ chương trình máy tính và cơ sở dữ liệu liên quan đến sáng tạo, ký kết các hợp đồng và thương mại)</p>
53.	<b>Đảo Síp</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi) năm 2007 (2007)</li> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi) năm 2006 (2006)</li> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi) năm 2004 (2004)</li> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi) năm 2002 (năm 2002)</li> <li>- Luật Quyền tác giả (sửa đổi) năm 2001 (2001)</li> <li>- Luật quyền tác giả 1976-1993 (Luật số 59 ngày 03 Tháng 12 năm 1976, được sửa đổi lần cuối bởi Luật số 18 (I), 1993) (1993)</li> </ul>
54.	<b>Cộng hòa Séc</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điều lệ về các quyền cơ bản và Quyền tự do cơ bản (1992)</li> <li>- Luật ngày 22 tháng 4 năm 2008 sửa đổi Luật số 121/2000 Sb, về quyền tác giả và quyền liên quan đối với quyền tác giả và sửa đổi với Luật quyền tác giả (2008).</li> <li>- Phiên bản hợp nhất của Luật số 121/2000 Sb, quyền tác giả, quyền liên quan đối với quyền tác giả và sửa đổi cho một vài đạo Luật (Luật quyền tác giả), được sửa đổi bởi Luật số 81/2005 Sb, Luật số 61/2006.. Sb.</li> <li>- Luật số 81/2005 Sb .. ngày 21 tháng 1 năm 2005, sửa đổi Luật số 121/2000 Coll. Về quyền tác giả, quyền liên quan đối với quyền tác giả, về việc sửa đổi của một số Luật (Luật quyền tác giả) (2005)</li> <li>- Luật số 231/2001 ngày 17 tháng 5 năm 2001 về Đài phát thanh và hoạt động phát thanh truyền hình và về những sửa đổi đối với những đạo luật khác (2005)</li> <li>- Luật số 358/2004 ngày 09 tháng 6 năm 2004, trong đó ban hành cách diễn đạt đầy đủ luật số 191/1999 Coll. ngày 29 tháng 7 năm 1999 về các biện pháp liên quan đến nhập khẩu, xuất khẩu và tái xuất hàng hóa vi phạm một số quyền sở hữu trí tuệ và về việc sửa đổi một số điều luật khác, như sau: các sửa đổi bởi Luật số 121/2000 Sb., Luật số 260/2002 Sb., và Luật số 255/2004 Coll. ngày 13 tháng 4 năm 2004 (2004)</li> <li>- Trích từ Bộ luật hình sự số 40/2009 - các hành vi vi phạm hình sự về quyền sở hữu công nghiệp và quyền tác giả (2009)</li> <li>- Đạo luật ngày 25 tháng 4 năm 2006, Luật sửa đổi số 231/2001 Sb, về Đài phát thanh và hoạt động phát thanh truyền hình và sửa đổi các đạo luật khác, như sửa đổi một số đạo luật khác (2006).</li> <li>- Luật số 237 ngày 27 tháng 9 năm 1995 về việc quản lý hành chính các tập thể quyền tác giả, quyền liên quan về quyền tác giả và thay đổi, sửa đổi một số Luật (1995)</li> <li>- Luật quyền tác giả Cộng hòa Dân chủ nhân dân Triều Tiên (2006)</li> </ul>
55.	<b>Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Triều tiên</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật quyền tác giả Cộng hòa Dân chủ nhân dân Triều Tiên (2006)</li> </ul>
56.	<b>Cộng hòa Dân chủ Công gô</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh-Luật số 86-033 ngày 5 Tháng 4 năm 1986 về bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (1986)</li> </ul>

57.	<b>Đan Mạch</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật hợp nhất về quyền tác giả (2010)</li> <li>- Luật phát thanh và phát thanh truyền hình (hợp nhất luật số 827 ngày 26 Tháng 8 năm 2009) (2010)</li> <li>- Luật sửa đổi về việc áp dụng Quy chế Cộng đồng chung châu Âu để ra các biện pháp liên quan đến nhập cảnh và xuất khẩu, tái xuất về hàng vi phạm một số quyền sở hữu trí tuệ (2004)</li> <li>- Pháp lệnh về việc áp dụng Luật quyền tác giả trong Quan hệ với các nước khác (2010)</li> <li>- Thủ tục về áp dụng quy chế cộng đồng chung châu Âu liên quan đến hoạt động hải quan đối với hàng hóa bị nghi ngờ vi phạm một số quyền sở hữu trí tuệ và các biện pháp được thực hiện đối với hàng hóa được xác định là vi phạm các quyền đó (2004)</li> <li>- Luật số 154/AN/06 ngày 23 tháng 7 năm 2006 về bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (2006)</li> </ul>
58.	<b>Djibouti</b>	
59.	<b>Khối thịnh vượng chung Dominica</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ thị Hiến pháp Khôi thịnh vượng chung Dominica (1978)</li> <li>- Luật quyền tác giả 2003 (Đạo luật số 5 năm 2003) (2003)</li> </ul>
60.	<b>Cộng hòa Dominica</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 2-07 Sửa đổi Điều 189 của Luật số 65-00 về quyền tác giả đã được sửa đổi lần cuối bởi Điều 4 của Luật số 493-06 (2007)</li> <li>- Luật số 65-00 về quyền tác giả (2000)</li> <li>- Nghị định số 362-01 về việc thành lập các quy định thi hành Luật số 65-00 về quyền tác giả (2001)</li> <li>- Nghị định số 303-01 về việc tạo ra và hợp nhất Ủy ban Quốc gia về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (2001)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả năm 1992 (2012)</li> <li>- Luật phát thanh truyền hình quốc gia năm 2007 (2012)</li> </ul>
61.	<b>Estonia</b>	
62.	<b>Ethiopia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tuyên bố số 410/2004 về việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (2004)</li> </ul>
63.	<b>Phi-gi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả năm 1999 (1999)</li> <li>- Thủ tục về quyền tác giả trong Luật Tòa án 2003 (2003)</li> <li>- Quy định về quyền tác giả (Bảo vệ biên giới) 2003 (2003)</li> <li>- Quy định quyền tác giả (Quy định cho các nước) 2003 (năm 2003)</li> </ul>
64.	<b>Phần Lan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (Luật số 404 ngày 8 tháng 7 năm 1961, được sửa đổi ngày 30 tháng 4 năm 2010) (2010)</li> <li>- Luật số 344/2000 về bảo vệ bằng chứng trong Hoạt động dân sự liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ (2000)</li> <li>- Bộ luật Hình sự: Chương 49 - Một số vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (2009)</li> <li>- Quyền tác giả theo Nghị định số 574 ngày 21 tháng 4 năm 1995 (2009)</li> <li>- Nghị định về việc áp dụng Luật quyền tác giả trong các trường hợp nhất định để bảo hộ hàng có nguồn gốc ở các nước thuộc khu vực kinh tế châu Âu (1995)</li> <li>- Nghị định số 442 ngày 25 Tháng 8 năm 1961 liên quan đến một ứng dụng hiệu quả hơn của Luật Bản quyền tác giả (1961)</li> </ul>

65.	Pháp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Bộ Luật Sở hữu trí tuệ (đã được sửa đổi lần cuối bởi Nghị định số 634-2012 ngày 3 tháng 5 năm 2012) (2012)</li> <li>- Luật số 1311-2009 ngày 28 tháng 10 năm 2009 về bảo hộ hình sự cho các tác phẩm văn học và nghệ thuật trên internet (2009)</li> <li>- Luật số 961-2006 ngày 01 tháng 8 năm 2006 về quyền tác giả và quyền liên quan trong xã hội thông tin (2006)</li> <li>- Luật số 96-1106 ngày 18 tháng 12 năm 1996 về việc sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ theo quy định của Hiệp định thành lập Tổ chức Thương mại Thế giới (1996)</li> <li>- Nghị định số 1205-2009 ngày 09 tháng 10 năm 2009 về việc xác định địa vị và thẩm quyền của Tòa án trong sở hữu trí tuệ (2009)</li> <li>- Nghị định số 624-2008 ngày 27 Tháng 6 năm 2008 về việc thực hiện Luật số 1544-2007 ngày 29 tháng 10 năm 2007 để đấu tranh chống lại hàng giả và về việc sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ (2008)</li> <li>- Nghị định số 510-2007 ngày 4 tháng 4 năm 2007 về việc ủy quyền điều chỉnh biện pháp kỹ thuật được xây dựng tại Điều L. 331-17 của Bộ luật Sở hữu trí tuệ (2007)</li> <li>- Nghị định số 98-1040 ngày 18 Tháng 11 năm 1998 sửa đổi phần quy định của bộ Luật Sở hữu trí tuệ (1998)</li> <li>- Nghị định số 96-103 ngày 2 tháng 2 năm 1996, về việc ứng dụng Luật số 94-361 ngày 10 Tháng 5 năm 1994, liên quan đến bảo hộ pháp lý các chương trình máy tính và việc sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ (1996)</li> <li>- Nghị định số 695-2010 ngày 25 Tháng 6 năm 2010 về việc chứng minh hành vi vi phạm do sơ suất trong bảo hộ sở hữu văn học và nghệ thuật trên Internet (2010)</li> <li>- Nghị định số 236-2010 ngày 5 tháng 3 năm 2010 về xử lý tư động dữ liệu cá nhân được ủy quyền tại Điều L. 331-29 của Bộ luật Sở hữu trí tuệ, được gọi là "các biện pháp quản lý hệ thống để bảo hộ trực tuyến các tác phẩm nghệ thuật" (2010)</li> <li>- Nghị định ngày 15 tháng 12 năm 2009 về việc bổ nhiệm ủy ban quy định tại Điều L. 311-5 của Bộ Luật Sở hữu trí tuệ (2009)</li> <li>- Nghị định số 1309-2009 ngày 26 tháng 10 năm 2009 về việc sửa đổi Điều R. 321-6-1 và R. 321-8 của Bộ luật Sở hữu trí tuệ (2009)</li> <li>- Nghị định số 1391-2008 ngày 19 tháng 12 năm 2008 về việc thực hiện các ngoại lệ về quyền tác giả, quyền liên quan và quyền của người sản xuất, cơ sở dữ liệu cho người khuyết tật (2008)</li> <li>- Nghị định ngày 23 tháng 9 năm 2008 về việc đề ra các thủ tục cấp, trình ứng dụng cho việc chiếm giữ được nói tới tại các Điều R. 335-1, R.523-1 và R. 716-6 của Bộ luật Sở hữu trí tuệ (2008)</li> <li>- Chỉ thị ngày 3 tháng 5 năm 2007 về việc sửa đổi Nghị định ngày 10 Tháng 7 năm 2000 về việc thành lập ANDOOrder ngày 3 tháng 5 năm 2007 và bổ nhiệm Hội đồng tối cao về sở hữu văn học nghệ thuật. (2007)</li> <li>- Nghị định số 1763-2006 ngày 23 Tháng 12 năm 2006 về việc truy tố hình sự việc xâm phạm nhất định về quyền tác giả và quyền liên quan (2006)</li> <li>- Nghị định số 199-2004 ngày 25 tháng 2 năm 2004 về việc sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ (2004)</li> <li>- Quyết định ngày 28 tháng 6 năm 1996 của Ủy ban được thành lập theo Điều L. 214-4 của Bộ Luật Sở hữu trí tuệ, về việc sửa đổi quyết định ngày 09 tháng 9 năm 1987 của Ủy ban được thành lập theo Điều 24 của Luật số 85-660 ngày 3 tháng 7 năm 1985 đã được sửa đổi liên quan đến quyền tác giả, quyền người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và bản ghi video và doanh nghiệp truyền thông nghe nhìn (1996)</li> </ul>
-----	------	---



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ thị ngày 12 tháng 1 năm 1995 về việc sửa chữa bắt buộc được đưa vào trong tuyên bố kèm theo nộp bản ghi âm pháp lý (1995)</li> <li>- Quyết định số 590-2009 DC ngày 22 tháng 10 năm 2009. Luật bảo hộ hình sự về sở hữu văn học và nghệ thuật trên internet (2009)</li> </ul>
66. Gabon	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 047/2010 ngày 12 tháng 1 năm 2011 về việc sửa đổi Hiến pháp Gabon (2011)</li> <li>- Hiến pháp nước Cộng hòa Gabon (được sửa đổi lần cuối theo Luật số 13/2003 ngày 19 tháng 8 năm 2003 ) (2003)</li> <li>- Nghị định số 0726/PR/MCPEN ngày 21 Tháng 6 năm 2011 về những sáng tác, tổ chức và chức năng của đài phát thanh truyền hình tại Gabon (2011)</li> <li>- Nghị định số 000452/PR/MCAEP ngày 23 Tháng 5 năm 2006 sửa Quy chế về việc quản lý quyền tác giả và quyền liên quan (2006)</li> <li>- Nghị định số 000453/PR/MCAEP sửa giá của các chi phí về quyền tác giả và quyền liên quan (2006)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả, 2004 (2004)</li> </ul>
67. Gambia	
68. Grudia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về các biện pháp biên giới liên quan đến sở hữu trí tuệ (2012)</li> <li>- Luật Grudia về quyền tác giả và quyền liên quan (2010)</li> <li>- Luật Gruzia về phát thanh truyền hình (2004)</li> </ul>
69. Đức	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi ngày 17 tháng 12 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật Quản lý về quyền tác giả và quyền liên quan (Luật Quản lý quyền tác giả, được sửa đổi lần cuối theo Luật ngày 26 Tháng 10 năm 2007) (2007)</li> <li>- Luật sửa đổi lần thứ tư, Luật Bản quyền tác giả (1998)</li> <li>- Luật sửa đổi các quy định về chi phí trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (2001)</li> <li>- Hiến pháp và Luật Bản quyền tác giả (2011)</li> </ul>
70. Gana	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) , 2009 (2009)</li> <li>- Các Quy định về quyền tác giả, 2010 (2010)</li> </ul>
71. Hy Lạp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 2121/1993 về quyền tác giả, quyền liên quan và các vấn đề văn hóa (2010)</li> <li>- Luật 3524/2007 về việc cân đối hóa giữa pháp luật Hy Lạp với Chỉ thị 2001/84/EC và 2004/48/EC của Nghị viện châu Âu và của Hội đồng ngày 27 Tháng 9 năm 2001 và ngày 29 tháng 4 năm 2004 về quyền bán lại tác phẩm nghệ thuật gốc của tác giả và thực thi quyền sở hữu trí tuệ và các dự phòng khác có liên quan. (2007)</li> <li>- Nghị định 109/2010 của Tổng thống về việc cân đối hóa Luật phát thanh truyền hình của Hy Lạp với Chỉ thị 2010/13/EE (OJ L 95 của 2010/04/15) của Nghị viện và Hội đồng châu Âu, trong đó được hệ thống hóa các dự phòng của Chỉ thị 89/552/EEC (OJ L 298, 1989/10/17), vì nó đã có hiệu lực sau khi sửa đổi lần cuối bởi Chỉ thị 2007/65/EC (OJ L 332, 2007/12/18) của Nghị viện châu Âu và Hội đồng về việc phối hợp giữa lập pháp, điều tiết và những dự phòng hành chính của các nước thành viên liên quan đến dự phòng các dịch vụ Truyền thông nghe nhìn. (2010)</li> <li>- Nghị định số 311/1994 của Tổng thống về các điều khoản của các Hiệp hội Tổ chức Bản quyền tác giả (2010)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan năm 2000 (Một vài khoản dự phòng) có hiệu lực từ năm 2007 (SI số 157 năm 2007) (2007)</li> <li>- Quy định của Công đồng Châu Âu (thực thi quyền sở hữu trí tuệ), năm 2006 SI số 360 năm 2006 (2006)</li> <li>- Quy định của Công đồng châu Âu (quyền tác giả và quyền liên quan) năm 2004 (SI số 16 năm 2004) (2004)</li> <li>- Quyền tác giả và quyền liên quan (Giấy chứng nhận cấp phép đối với việc sao chụp sao chép Đề án cho các cơ sở giáo dục) (Cơ quan giới hạn Cấp phép Bản Quyền của Ailen) năm 2002 (SI 514 năm 2002) (2002)</li> <li>- Quy định về quyền tác giả và quyền liên quan (các quy định đăng ký của cơ quan cấp phép bản quyền), năm 2002 (SI số 463 năm 2002) (2002)</li> <li>- Quy định của Công đồng Châu Âu (thời hạn bảo hộ quyền tác giả), năm 1995 (SI số 158 năm 1995) (1995)</li> </ul>
86.	<b>Israel</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền, 2007 (2011)</li> <li>- Sửa đổi Luật Sở hữu trí tuệ: Sửa đổi để thực hiện các quy định của Hiệp định TRIPS, số 5760-1999 (1999)</li> <li>- Luật về quyền của người biểu diễn và đài truyền hình, số 5744-1984 (1984)</li> <li>- Pháp lệnh Bản quyền, 1924 (1998)</li> <li>- Chỉ thị về bản quyền (Công ước về bảo hộ người sản xuất bản ghi âm), số 5738-1978 (1978)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền (Hợp Chúng Quốc Hoa Kỳ), số 5713-1953 (1953)</li> <li>- Điều chỉnh Luật bản quyền đối với các thủ tục của Ủy ban về việc xác định tiền bản quyền tác giả, số 5731-1971 (1971)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền (Hiệp định TRIPS), số 5760-1999 (1999)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền (Công ước Berne), số 5713-1953 (1981)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền (Công ước quốc tế), số 5715-1955 (1955)</li> </ul>
87.	<b>Ý</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 633 ngày 22 Tháng 4 năm 1941, về bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (được sửa đổi bởi Nghị định-Luật số 64 ngày 30 tháng 4 năm 2010, như chuyển đổi thành pháp luật đối với những thay đổi của Luật số 100 ngày 29 tháng 6 năm 2010). (2010)</li> <li>- Nghị định Lập pháp số 518 ngày 29 tháng 12 năm 1992, triển khai thực hiện Chỉ thị của Hội đồng 91/250/EEC ngày 14 tháng 5 năm 1991, về việc bảo hộ pháp lý của các chương trình máy tính (1992)</li> <li>- Luật số 416 ngày 08 tháng 8 năm 1981 về việc quy định các công ty xuất bản và phương pháp xuất bản (được sửa đổi bởi Nghị định-Luật số 5 ngày 10 tháng 2 năm 2009)</li> <li>- Luật số 223 ngày 6 tháng 8 năm 1990, về việc ký luật hệ thống phát thanh truyền hình công &amp; tư nhân (2006)</li> <li>- Luật số 103 ngày 14 tháng 4 năm 1975, về Quy chế quản lý phát thanh và phát thanh truyền hình mới (2004)</li> <li>- Luật số 1062 ngày 20 tháng 11 năm 1971 bao gồm quy định hình sự liên quan đến việc làm giả hoặc thay đổi các tác phẩm nghệ thuật (1999)</li> <li>- Luật số 650 ngày 23 tháng 12 năm 1996 về việc sửa đổi Nghị định-Luật số 545 ngày 23 tháng 10 năm 1996, bao gồm các khoản dự phòng khẩn cấp cho việc thực hiện của Đài phát thanh và phát thanh truyền hình và truyền thông (năm 1996)</li> <li>- Nghị định-Luật số 323 ngày 27 tháng 8 năm 1993 về các biên pháp khẩn cấp cho Đài phát thanh &amp; Truyền hình (2007)</li> <li>- Nghị định số 244 của Tổng thống ngày 03 tháng 1 năm 1994 về việc chấp thuận quy chế đăng ký công đặc biệt cho chương trình</li> </ul>

88.	<b>Jamaica</b>	<p>máy tính</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về việc áp dụng luật số 633 ngày 22 tháng 4 năm 1941, về việc bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (như sự chấp thuận Nghị định số 1369 của Hoàng gia ngày 18 tháng 5 năm 1942, và đã được sửa đổi thành Nghị định số 275 của Tổng thống nước Cộng hoà ngày 29 tháng 12 năm 2007)</li> <li>- Luật người Jamaica, Cục Sở hữu trí tuệ (2002)</li> <li>- Quyền tác giả (sửa đổi) năm 1999 (1999)</li> <li>- Quyền tác giả - Đạo luật số 5 năm 1993 (năm 1993)</li> <li>- Đạo luật tái khước tán phát thanh truyền hình và Truyền thanh năm 1949 (1949)</li> <li>- Quy định về quyền tác giả (Chỉ định các sự kiện văn hóa quốc gia), năm 2003 (2003)</li> <li>- Các quy định về phát sóng truyền hình và phát thanh năm 1996 (1996)</li> <li>- Các quy định về quyền tác giả (Hải quan) năm 1995 (1995)</li> <li>- Quy định về bản quyền (Các nước chỉ định) năm 1994 (1994)</li> <li>- Quy định về bản quyền (Các nước chỉ định) (số 2), năm 1994 (năm 1994)</li> <li>- Quy định về quyền tác giả (Cán bộ thư viện và chuyên viên lưu trữ văn thư) (Sao chụp tài liệu có bản quyền) năm 1993 (1993)</li> <li>- Quy định về quyền tác giả (ghi đề Lưu trữ) (các cơ quan được chỉ định) năm 1993 (1993)</li> <li>- Quy định quyền tác giả (Cơ sở giáo dục) năm 1993 (1993)</li> </ul>
89.	<b>Jordan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 8 năm 2005 sửa đổi Luật Bảo hộ quyền tác giả (2005)</li> <li>- Luật số 9 năm 2005 sửa đổi, Luật Bảo hộ quyền tác giả (2005)</li> <li>- Luật số 88 năm 2003 sửa đổi Luật Bảo hộ quyền tác giả (2003)</li> <li>- Luật số 29 năm 1999 sửa đổi Luật Bảo hộ quyền tác giả (1999)</li> <li>- Luật số 22 năm 1992 về bảo hộ quyền tác giả và các sửa đổi của nó (1999)</li> <li>- Luật số 14 năm 1998 sửa đổi Luật Bảo hộ bản quyền (1998)</li> </ul>
90.	<b>Kazakhstan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật sửa đổi và bổ sung của nước Cộng hòa Kazakhstan số 537-IV ngày 12 tháng 1 năm 2012 đối với một số đạo luật lập pháp liên quan đến sở hữu trí tuệ (2012)</li> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (2012)</li> <li>- Chỉ thị số 136 ngày 23 tháng 4 năm 2010 của Quyền Bộ trưởng Bộ Tư pháp nước Cộng hòa Kazakhstan về một số vấn đề bảo vệ pháp lý của sở hữu trí tuệ (2011)</li> <li>- Giới thiệu Luật sửa đổi và Phụ lục cho một số đạo luật lập pháp nước Cộng hòa Kazakhstan về các vấn đề sở hữu trí tuệ (2009)</li> </ul>
91.	<b>Kenya</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chương 130 - Quyền tác giả 2001 (2009)</li> <li>- Quyền tác giả (sửa đổi) số 9 năm 1995 (1995)</li> <li>- Các quy định quyền tác giả (sửa đổi), 2011 (2011)</li> <li>- Các quy định quyền tác giả, 2004 (2004)</li> </ul>

92. <b>Kiribati</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Pháp lệnh về quyền tác giả (Cap 16) (1998)</li> <li>- Luật Phát thanh truyền hình và quyền xuất bản (sửa đổi) năm 1997 (1997)</li> <li>- Pháp lệnh về Phát thanh truyền hình và quyền xuất bản (1979)</li> </ul>
93. <b>Kyrgyzstan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật nước Cộng hòa Kyrgyzstan về quyền tác giả và quyền liên quan ( đã được sửa đổi lần cuối bởi Luật số 197 ngày 5 tháng 8 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật số 26 ngày 27 tháng 1 năm 2006 về việc sửa đổi và bổ sung Luật nước Cộng hòa Kyrgyzstan "Bảo hộ pháp lý cho phần mềm máy tính và cơ sở dữ liệu" (2006)</li> <li>- Luật sửa đổi nước Cộng hòa Kyrgyzstan về quyền tác giả và quyền liên quan (2004)</li> <li>- Luật nước Cộng hòa Kyrgyzstan về giới thiệu các thay đổi trong Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (2001)</li> <li>- Nghị định của Tổng thống "Đổi với những vấn đề về sở hữu trí tuệ của nhà nước, nước Cộng hòa Kyrgyzskoy (2010)</li> <li>- Quy định về Lệ phí đăng ký quyền liên quan và Hiệp định trao đổi bản quyền</li> <li>- Quy định để hoàn thành hồ sơ và đánh giá các ứng dụng cho việc đăng ký các đối tượng của quyền tác giả và quyền liên quan, ngày 29 tháng 11 năm 2011 (2011)</li> <li>- Các Quy định của cơ quan Sở hữu trí tuệ Nhà nước trực thuộc Chính phủ Cộng hoà Kyrgyzstan (Kyrgyzpatent), ngày 11 tháng 11 năm 2011 (2011)</li> <li>- Quy định của Ủy Ban Phúc thẩm thuộc Cục Sở hữu trí tuệ Nhà nước (Kyrgyzpatent), ngày 14 Tháng 7 năm 2010 (2010)</li> <li>- Nghị quyết số 794 của Chính phủ nước Cộng hòa Kyrgyz ngày 22 tháng 12 năm 2009 về việc sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 694 của Chính phủ Cộng hoà Kyrgyzstan ngày 27 tháng 11 năm 2000 về việc phê duyệt Quy định thủ tục kiểm soát hải quan về hàng hoá sở hữu trí tuệ (2009)</li> <li>- Quy định về lệ phí đăng ký về quyền tác giả và các quyền liên quan (2008)</li> <li>- Quy định của Ủy nhà nước về sở hữu trí tuệ thuộc Sở sáng chế nước Cộng hoà Kyrgyzstan (2007)</li> <li>- Quy định về phân phối thuế, tài nguyên đối với việc sử dụng quyền tác giả và quyền liên quan (2004)</li> <li>- Quy định về thủ tục kiểm soát hải quan đối với hàng hoá sở hữu trí tuệ (2001)</li> <li>- Quy định về thu lệ phí đăng ký chương trình máy tính, cơ sở dữ liệu và cách bố trí của mạch tích hợp, ngày 26 tháng 5 năm 1999 (1999)</li> <li>- Quy định về rà soát, đăng ký các Hiệp định quyền tác giả liên quan đến các đối tượng của Luật quyền tác giả, Hiệp định trong lĩnh vực quyền liên quan, Hiệp định về chuyển giao quyền đối với thiết kế bố trí mạch tích hợp (1999)</li> <li>- Quy định về đăng ký dành cho các đối tượng sở hữu trí tuệ của Nhà nước nước Cộng hòa Kyrgyzstan ngày 28 tháng 4 năm 1998 (1998)</li> <li>- Luật số 11 ngày 15 tháng 1 năm 2003, về việc gia nhập của nước Cộng hòa Kyrgyzstan vào Công ước Quốc tế về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát thanh và truyền hình ngày 26 tháng 10 năm 1961 (2003)</li> <li>- Luật nước Cộng hòa Kyrgyzstan về việc thông qua sửa đổi Điều 9 (3) của Công ước thanh lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (2001)</li> </ul>

94. Latvia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật quyền tác giả (được sửa đổi lần cuối ngày 06 tháng 12 năm 2007) (2007)</li> <li>- Quy định số 43 của thành viên chính phủ ngày 02 tháng 2 năm 1999 về các biện pháp kiểm soát hải quan để đảm bảo bảo hộ sở hữu trí tuệ (1999)</li> </ul>
95. Li-băng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 75 năm 1999 về việc bảo hộ tài sản văn học và nghệ thuật (1999)</li> <li>- Luật số 69/20 ngày 23 tháng 5 năm 1969 về các quyền của tác giả đối với các tác phẩm âm nhạc (1969)</li> <li>- Luật số 89 ngày 7 tháng 9 năm 1991 (Trách nhiệm và phí xuất bản về kiểu dáng công nghiệp, sáng chế, văn học và nghệ thuật tài sản trong đăng Công báo) (2005)</li> <li>- Nghị định số 918 ngày 15 tháng 11 năm 2007 về việc thành lập và tổ chức công việc của các hiệp hội và các công ty quản lý tập thể quyền tác giả và quyền liên quan và làm thế nào để thực hiện việc kiểm soát và kiểm tra vi phạm của Bộ Văn hóa (2007)</li> <li>- Thông tư số A/1/4 ngày 25 tháng 5 năm 2006 về việc bảo hộ chương trình máy tính và cuộc chiến chống sao chép lậu (2006)</li> <li>- Thông tư số A/1/6 ngày 25 tháng 5 năm 2006 về việc bảo hộ tác phẩm văn học, tác phẩm nghệ thuật và khoa học (2006)</li> <li>- Nghị quyết số 2002/16 ngày 01 tháng 7 năm 2002 về quyền sao chép và sao chép các chương trình máy tính của các tổ chức giáo dục phi lợi nhuận, học viện và thư viện, thư viện công cộng (2002)</li> <li>- Nghị quyết 185 ngày 16 tháng 4 năm 1943 về việc công bố các tác phẩm văn học, khoa học và kỹ thuật của các tác giả đã được trình bày tại các các nước thù địch hoặc tại quốc gia bị kẻ địch chiếm đóng (năm 1943)</li> <li>- Luật số 585 ngày 24 tháng 7 năm 1996 cho phép chính phủ ký kết Công ước Rome về bảo hộ các nghệ sĩ đã ký kết ở Rome vào ngày 26 tháng 10 năm 1961 (1996)</li> </ul>
96. Lesotho	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chỉ thị về quyền tác giả 1989 (Chỉ thị số 13 năm 1989) (1989)</li> </ul>
97. Liberia	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật quyền tác giả nước Cộng hòa Liberia (1997)</li> <li>- Hiệp ước Washington về sở hữu trí tuệ đối với mạch tích hợp ...</li> <li>- Công ước về bảo hộ các nhà sản xuất bản ghi âm và chống sao chép trái phép xuất bản ghi âm của họ (ngày 16 tháng 12 năm 2005)</li> <li>- Công ước Rome về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát thanh và truyền hình (ngày 16 tháng 12 năm 2005)</li> <li>- Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật (ngày 8 tháng 3 năm 1989)</li> <li>- Bổ sung Nghị định thư đối với Công ước đa phương về tránh đánh thuế hai lần, thuế tài nguyên quyền tác giả ...</li> <li>- Nghị định thư về bảo hộ trí thức truyền thống và văn hóa dân gian trong khuôn khổ của Tổ chức Sở hữu trí tuệ khu vực châu Phi (ARIPO) ...</li> </ul>
98. Libya	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 9 năm 1968 Ban hành Luật Bảo hộ quyền tác giả (1968)</li> </ul>
99. Liechtenstein	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (Luật quyền tác giả) (2006)</li> <li>- Quy định về quyền tác giả và quyền liên quan (Quy định quyền tác giả) (2006)</li> <li>- Pháp lệnh về lệ phí của Viện Sở hữu trí tuệ Liên bang Thụy Sĩ (IFPI) (1995)</li> </ul>

100	<b>Litva</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan số VIII-1185 ngày 18 tháng 5 năm 1999 (sửa đổi ngày 19 tháng 1 năm 2010 - theo Luật số XI-656) (2010)</li> <li>- Luật số IX-117 ngày 21 Tháng 12 năm 2000 về bảo hộ sở hữu trí tuệ trong lĩnh vực xuất khẩu hàng hóa (2000)</li> </ul>
101	<b>Luxembourg</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về việc phê duyệt Công ước Benelux về Sở hữu trí tuệ (Nhân hiệu và Kiểu dáng), được ký kết tại The Hague, ngày 25 tháng 2 năm 2005</li> <li>- Luật sửa đổi ngày 18 tháng 4 năm 2004: 1. Luật ngày 18 tháng 4 năm 2001 về quyền tác giả, quyền liên quan và các cơ sở dữ liệu và 2. Luật sửa đổi ngày 20 tháng 7 năm 1992 trong đó sửa đổi bằng sáng chế cho hệ thống phát minh (2004)</li> <li>- Luật ngày 18 tháng 4 năm 2001 về quyền tác giả, quyền liên quan và cơ sở dữ liệu (2001)</li> <li>- Luật sửa đổi và bổ sung pháp luật về quyền tác giả ngày 29 tháng 3 năm 1972 liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan, quyền tác giả đối với về tinh phát thanh truyền hình và truyền hình cáp tái truyền (1972)</li> </ul>
102	<b>Madagascar</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 94-036 ngày 18 tháng 9 năm 1995 về sở hữu văn học và nghệ thuật (1994)</li> <li>- Chỉ thị liên bộ số 12226/2006 đề ra các biện pháp nhằm tăng cường cuộc chiến chống hàng giả của các tác phẩm văn học và nghệ thuật (2006)</li> <li>- Nghị định số 98-434 ngày 16 tháng 6 năm 1998 về thực trạng và chức năng của Cục Bản quyền tác giả Madagascar (Omda) (1998)</li> <li>- Nghị định số 98-435 ngày 16 tháng 6 năm 1998 về Quy tắc chung cho các bộ sưu tập về quyền tác giả và quyền liên quan (1998)</li> <li>- Nghị định số 84-389 ngày 13 tháng 11 năm 1984 về việc thành lập Cục Bản quyền tác giả Madagascar (1984)</li> <li>- Nghị định số 90-260 ngày 21 tháng 6 năm 1990, về việc sửa đổi và hoàn thiện các quy định của Nghị định số 84-389 ngày 13 tháng 11 năm 1984, về việc thành lập Cục Bản quyền tác giả Madagascar (Omda) (1990)</li> <li>- Nghị định số 84-390 ngày 13 tháng 11 năm 1984 về việc quy định tiền bản quyền (1984)</li> </ul>
103	<b>Malawi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả, năm 1989 (2001)</li> <li>- Bản quyền tác giả (sản xuất, nhập khẩu và phân phối các bản ghi âm thanh và nghe nhìn) các quy định về việc cấp phép, năm 2007 (năm 2008)</li> </ul>
104	<b>Maldives</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan (2010)</li> <li>- Quy chế về Bản quyền tác giả (2010)</li> </ul>
105	<b>Mali</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 08-024 ngày 23 tháng 7 năm 2008 về việc thiết lập những chế độ sở hữu văn học nghệ thuật tại Cộng hòa Mali (2008)</li> <li>- Lệnh số 00-042/P-RM ngày 21 Tháng 9 năm 2000 thành lập Cục bản quyền tác giả Mali (2000)</li> </ul>
106	<b>Man-ta</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) số IX năm 2009 (2009)</li> <li>- Luật Thực thi các quyền sở hữu trí tuệ (Quy chế) (Chương 488) (2006)</li> <li>- Luật về Quyền sở hữu trí tuệ (Các biện pháp xuyên biên giới) (Chương 414) (2000)</li> <li>- Kiểm soát việc thành lập và hoạt động của xã hội đối với Cục Quản lý tập thể (sửa đổi) Quy chế về Bản quyền tác giả 2010 (2010)</li> <li>- Các quy định năm 2004 về việc phục hồi quyền tác giả và quyền liên quan (bảo hộ) và khai thác quyền phân phối (mở rộng) (2004)</li> </ul>

		- Kiểm soát việc thành lập và hoạt động của xã hội đối với Cục Quản lý tập thể về quy chế về bản quyền tác giả 2004 (2003)
107	<b>Mauritius</b>	- Luật Bản quyền tác giả 1997 (1997)
108	<b>Monaco</b>	- Hiến pháp Công Quốc Monaco, ngày 17 tháng 12 năm 1962 (đã được sửa đổi theo Luật số 1,249 ngày 2 tháng 4 năm 2002) - Luật số 491 ngày 24 tháng 11 năm 1948 về bảo hộ sở hữu văn học và nghệ thuật (1948) - Pháp lệnh số 625 ngày 15 tháng 10 năm 1952 về bảo hộ bản quyền tác giả của công dân Mỹ (1952) - Pháp lệnh số 3,779 ngày 27 tháng 11 năm 1948 liên quan đến việc khai thác bản quyền tác giả trong phát thanh truyền hình (1948) - Nghị định cấp Bộ trưởng số 87-007 ngày 12 tháng 1 năm 1987 về việc đề ra thủ tục theo Điều 11-1 của Luật số 491 ngày 24 tháng 11 năm 1948 về bảo hộ tác phẩm văn học và nghệ thuật (1987) - Pháp lệnh số 3,778 ngày 27 tháng 11 năm 1948 về việc áp dụng các quy định Phát thanh truyền hình của Luật Bảo hộ đối với tác phẩm văn học và nghệ thuật (1948) - Luật quyền tác giả và quyền liên quan của Mông Cổ (đã được sửa đổi lần cuối ngày 19 tháng 1 năm 2006) (2006)
109	<b>Mông Cổ</b>	
110	<b>Montenegro</b>	- Luật số 07-1/11-1/15 ngày 12 tháng 7 năm 2011, về quyền tác giả và quyền liên quan (ban hành theo Nghị định số 01-933/2 ngày 25 tháng 7 năm 2011) (2011) - Luật về việc thi hành pháp luật quy định về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (văn bản hợp nhất) (2011) - Quy định số 0901-374/9 ngày 4 tháng 6 năm 2002, về tiền đặt cọc và đăng ký quyền tác giả đối với tác phẩm và đối tượng của quyền liên quan (2013) - Quy định số 03-6309 ngày 23 tháng 6 năm 2011, về thủ tục của Cơ quan Hải quan với hàng hoá bị nghi ngờ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (2011) - Quy chế ngày 20 tháng 9 năm 2007, về việc thực hiện quyền sở hữu trí tuệ (sửa đổi ngày 30 tháng 10 năm 2008) (2008)
111	<b>Ma-rốc</b>	- Luật số 2-00 về quyền tác giả và quyền liên quan (ban hành bởi Dahir số 1-00-20 9 Kaada1420 (ngày 15 tháng 2 năm 2000) (2006) - Nghị định số 2-64-406 5 kaada 1384 (ngày 8 tháng 3 năm 1965), thành lập Cục Bản quyền tác giả Ma-rốc (1965) - Thông tư số 5051/410 liên quan đến các biện pháp biên giới để chống hàng giả và các vi phạm liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan (2007) - Thông tư số 4994/410 ngày 01 tháng 4 năm 2006 liên quan đến các quy định hải quan mới về các biện pháp biên giới nhằm tăng cường việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (2006)
112	<b>Môđambích</b>	- Luật số 4/2001 ngày 27 tháng 2 năm 2001 (Luật Bản quyền tác giả, phê duyệt bởi Nghị định-luật số 46,980 ngày 27 tháng 4 năm 1966) (2001) - Nghị định số 27/2001 ngày 4 tháng 9 năm 2001 quy định chi tiết về bắt buộc đóng dấu để xuất bản ghi âm (2001)

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định cấp Bộ trưởng số 8/2003 ngày 15 tháng 1 năm 2003 về việc đề ra các quy tắc cho những hoạt động và tính khả thi của các quy định về bắt buộc đóng dấu để xuất bản ghi âm (2003)</li> <li>- Bản quyền tác giả châu Phi và Dự án tiếp cận với Tri thức (ACAK)</li> <li>- Chiến lược về sở hữu trí tuệ 2008-2018 (2007)</li> </ul>
113	<b>Miến Điện</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả năm 1911 (1911)</li> </ul>
114	<b>Namibia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bảo hộ số 6 về quyền tác giả và quyền liên quan năm 1994 (năm 1994)</li> <li>- Luật về Bảng sáng chế, Kiểu dáng, nhãn hiệu thương mại và Bản quyền tác giả năm 1916 (Luật số 9 năm 1916) sửa đổi cùng với nguyên tắc, tuyên bố, v.v.. (1917)</li> <li>- Luật phát thanh truyền hình Namibia, năm 1991 (1991)</li> </ul>
115	<b>Nepal</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả số 2059 năm 2002 (2002)</li> <li>- Quy định quyền tác giả số 2061 năm 2004 (2004)</li> </ul>
116	<b>Hà Lan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật ngày 18 tháng 3 năm 1993 bao gồm các Quy định về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát thanh truyền hình và sửa đổi Luật Bản quyền tác giả năm 1912 (Luật Quyền liên quan) (2012)</li> <li>- Luật ngày 23 tháng 9 năm 1912 bao gồm Quy chế mới về Bản quyền tác giả (Luật Bản quyền tác giả năm 1912, đã được sửa đổi lần cuối năm 2008) (2012)</li> <li>- Luật ngày 13 tháng 5 năm 2004, về việc bổ sung Luật Bản quyền tác giả năm 1912 và giới thiệu trách nhiệm pháp lý mở rộng cho người bán về việc sao chép tư (2004)</li> <li>- Đạo luật ngày 20 tháng 6 năm 1996 về việc sửa đổi Luật quyền tác giả năm 1912 và Quyền liên quan phù hợp với Chỉ thị của Hội đồng số 93/83/EC ngày 27 tháng 9 năm 1993 về việc phối hợp một số quy tắc về quyền tác giả và quyền liên quan đến Bản quyền tác giả có thể áp dụng để phát sóng truyền hình vệ tinh và tái phát sóng qua dây cáp (OJ L 248) (1996)</li> <li>- Luật ngày 21 tháng 12 năm 1995 về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả năm 1912 và những Đạo luật về quyền liên quan phù hợp với các Chi thị của Hội đồng ngày 19 tháng 11 năm 1992 về quyền cho thuê và quyền cho vay và về một số quyền liên quan trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (OJ L 346 27 / 11/92) (1995)</li> <li>- Luật ngày 7 tháng 7 năm 1994 về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả năm 1912 có liên quan đến bảo hộ các chương trình máy tính (1994)</li> <li>- Luật về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả năm 1912 Liên quan đến đánh thuế sao chép hình ảnh được ghi lại hoặc ghi âm cho sử dụng cá nhân, nghiên cứu hoặc thực hành (1990)</li> <li>- Luật về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả năm 1912 trong việc phòng chống vi phạm bản quyền các tác phẩm được bảo hộ Bản quyền tác giả (ngày 03 tháng 7 năm 1989) (1989)</li> <li>- Luật ngày 30 tháng 5 năm 1985 về việc thích nghi Luật Bản quyền tác giả năm 1912 của Đạo luật Paris trong Công ước Bern (1985)</li> <li>- Luật ngày 6 tháng 3 năm 2003 có quy định về giám sát các tập thể xã hội đối với quyền tác giả và quyền liên quan (2003)</li> <li>- Luật ngày 23 tháng 3 năm 2000 về việc sửa đổi Luật Truyền thông với phân giới thiệu về một hệ thống nhượng quyền sửa đổi cho những phát thanh truyền hình quốc gia (2000)</li> </ul>



	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật ngày 4 tháng 3 năm 1999 về việc sửa đổi một số Quy định của Luật Truyền thông Liên quan đến việc tư nhân hóa Công ty sản xuất phát thanh truyền hình NV của Hà Lan (1999)</li> <li>- Luật ngày 21 tháng 12 năm 1994 về việc sửa đổi Các quy định của Luật Truyền thông trong việc tái cấu trúc các Công ty Quản lý sản xuất phát thanh truyền hình NV của Hà Lan (1995)</li> <li>- Quyết định ngày 08 tháng 12 năm 2009 về việc kéo dài Thời hạn hiệu lực của Điều 43, đoạn thứ ba của Luật Bản quyền tác giả (2010)</li> </ul>
117	<p><b>Nicaragua</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật sửa đổi, bổ sung Luật số 312, Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (Luật số 577 năm 2006) (2006)</li> <li>- Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (Số.312) (2001)</li> <li>- Nghị định số 18-2012 về việc thúc đẩy và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ của người dân Nicaragua (2012)</li> <li>- Sửa đổi Nghị định số 22-2000, quy định của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (Nghị định số 24-2006) (2006)</li> <li>- Các quy định của Luật về quyền tác giả và quyền liên quan (Nghị định số 22-2000) (2001)</li> <li>- Nghị định Lập pháp số 5877-2009 về việc phê duyệt việc tán đồng với Nghị định thư sửa đổi Hiệp định Thương mại về khía cạnh liên quan đến quyền sở hữu trí tuệ (Hiệp định TRIPS) (2009)</li> <li>- Nghị định số 59-2002 về việc phê chuẩn Hiệp ước của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) (2002)</li> <li>- Việc tán đồng với Hiệp ước của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) (Nghị định số 66-2001) (2001)</li> <li>- Nghị định tán đồng với Hiệp định Geneva về bảo hộ nhà sản xuất bản ghi âm chống sao chép bản ghi âm của họ (Nghị định AN 2430-1999) (2001)</li> <li>- Nghị định A.N. 2428-1999, Chấp thuận Công ước Rome về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát thanh truyền hình (2001)</li> <li>- Nghị định về việc gia nhập Công ước Bern về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật (Nghị định AN 2376-1999) (2001)</li> <li>- Nghị định về việc phê duyệt và thông qua Hiệp định về bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (Nghị định số 68-1998) (2001)</li> <li>- Nghị định số 1-1961 về việc phê chuẩn Công ước về quyền tác giả (1961)</li> <li>- Nghị định số 93-027 ngày 30 tháng 3 năm 1993 về quyền tác giả, quyền liên quan và văn học dân gian (1993)</li> </ul>
118	<p><b>Niger</b></p>
119	<p><b>Nigeria</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (Chương C.28, đã được hệ thống hóa năm 2004) (2004)</li> <li>- Nghị định số 42 về Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 1999 (1999)</li> <li>- Nghị định số 98 về Bản quyền tác giả (sửa đổi) năm 1992 (1992)</li> <li>- Chỉ thị về Bản quyền tác giả (mở rộng quan hệ tương hỗ) năm 1972 (1972)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (các thiết bị an ninh) năm 1999 (1999)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (Video cho thuê) năm 1999 (1999)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (quyền góp xã hội) 1993 (1993)</li> </ul>
120	<p><b>Na Uy</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Phát thanh truyền hình (Luật số 127 ngày 4 tháng 12 năm 1992 liên quan đến phát thanh truyền hình) (2011)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả (Luật số 2 ngày 12 tháng 5 năm 1961 liên quan đến Bản quyền tác giả về tác phẩm văn học, khoa học và nghệ thuật, được sửa đổi lần cuối bởi luật số 103 ngày 19 tháng 6 năm 2009) (2009)</li> <li>- Luật liên quan đến phim và Videograms (Đạo luật số 21 ngày 15 tháng 5 năm 1987) (2011)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về Phát thanh truyền hình (Quy định số 153 ngày 28 tháng 2 năm 1997, Quy định sửa đổi số 1324 ngày 18 tháng 2 năm 2005) (2005)</li> <li>- Các quy định liên quan đến việc áp dụng Luật Bản quyền tác giả trong hoạt động kết nối với các nước khác (1997)</li> <li>- Các quy định liên quan đến bản quyền tác giả và nhiếp ảnh (1989)</li> <li>- Các quy định liên quan đến việc áp dụng các quyền sở hữu trí tuệ (1961)</li> </ul>
121	<b>Oman</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật cơ bản của Vương quốc Hồi giáo Oman (được sửa đổi lần cuối bởi Nghị định Hoàng gia số 99/2011) (2011)</li> <li>- Nghị định Hoàng gia số 65/2008 về việc ban hành Luật quyền tác giả và quyền liên quan (2008)</li> <li>- Bộ Thương mại và Công nghiệp, Nghị định cấp Bộ trưởng số 103/2008 về việc ban hành các quy định thi hành Luật quyền tác giả và quyền liên quan (2008)</li> </ul>
122	<b>Pakistan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tô chức Sở hữu trí tuệ của Pakistan Pháp lệnh năm 2005 (2005)</li> <li>- Pháp lệnh Bản quyền tác giả, năm 1962 (2000)</li> <li>- Quy định Bản quyền tác giả năm 1967 và Ủy Ban Bản quyền tác giả (Thủ tục), năm 1981 &amp; Chỉ thị quốc tế về Bản quyền tác giả năm 1968 (2002)</li> </ul>
123	<b>Panama</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 20 ngày 26 tháng 6 năm 2000 về hệ thống đặc biệt đối với các quyền sở hữu trí tuệ tập thể của người dân bản địa về bảo hộ và bảo vệ về bản sắc văn hoá và tri thức truyền thống của họ (2000)</li> <li>- Luật số 15 ngày 8 tháng 8 năm 1994 về quyền tác giả và quyền liên quan và Ban hành các quy định khác (1994)</li> <li>- Thi hành Nghị định số 12 ngày 20 tháng 3 năm 2001 Luật điều tiết số 20 ngày 26 tháng 6 năm 2000 về quản lý quyền sở hữu trí tuệ của chế độ tập thể đặc biệt của người bản địa về bảo hộ và bảo vệ bản sắc văn hoá và tri thức truyền thống của họ, và ban hành các quy định khác (2001)</li> <li>- Thi hành Nghị định số 273 ngày 27 tháng 12 năm 2000 quy định về việc sử dụng chương trình máy tính trong các thực thể nhà nước (2000)</li> <li>- Nghị định số 261 ngày 3 tháng 10 năm 1995 quy định về Luật số 15 ngày 8 tháng 8 năm 1994 về quyền tác giả và quyền liên quan (1995)</li> <li>- Luật số 92 ngày 15 tháng 12 năm 1998 về việc phê duyệt Hiệp ước bản quyền tác giả của WIPO, được thông qua tại Geneva vào ngày 20 tháng 12 năm 1996 (1998)</li> <li>- Luật số 93 ngày 15 tháng 12 năm 1998 về việc phê duyệt Hiệp ước của WIPO về Biểu diễn và xuất bản ghi âm, được thông qua tại Geneva vào ngày 20 tháng 12 năm 1996 (1998)</li> <li>- Luật số 3 ngày 3 tháng 1 năm 1996 về việc phê duyệt Công ước Bern về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật, được sửa đổi bởi Đạo luật Paris ngày 24 tháng 7 năm 1971, và được sửa đổi vào ngày 28 tháng 9 năm 1979 (1996)</li> </ul>
124	<b>Papua New Guinea</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan năm 2000 (2000)</li> <li>- Luật của Liên đoàn phát thanh truyền hình năm 1973 (1973)</li> </ul>
125	<b>Paraguay</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 1328/98 về quyền tác giả và quyền liên quan (1998)</li> <li>- Nghị định số 6.780/11 điều chỉnh 'Quyền đối với tên bù Renumeration' Chương IV của Luật số 1.328/98 'về quyền tác giả và quyền liên quan' (2011)</li> </ul>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định số 5.159/99, Luật điều chỉnh số 1328/98 về quyền tác giả và quyền liên quan (1999)</li> <li>- Luật số 1.583/2000 về sự chấp thuận Hiệp ước của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) về biểu diễn và xuất bản ghi âm (2000)</li> <li>- Luật số 1.582/2000 về sự chấp thuận Hiệp ước của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) về Bản quyền tác giả (2000)</li> <li>- Luật số 12/91 về việc phê duyệt việc tán đồng của nước Cộng hòa đối với Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật ngày 09 tháng 9 năm 1886, được sửa đổi tại Paris năm 1971 và được sửa đổi năm 1979 (1991)</li> <li>- Luật số 247/1970 về việc phê duyệt việc tán đồng của Paraguay đối với Công ước Berne về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật "(1970)</li> </ul>
126	<b>Ba Lan</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 83 ngày 04 tháng 2 năm 1994 về quyền tác giả và quyền liên quan (được sửa đổi lần cuối ngày 21 tháng 10 năm 2010) (2010)</li> <li>- Luật ngày 9 tháng 6 năm 2000 về việc sửa đổi Luật quyền tác giả và quyền liên quan (2000)</li> <li>- Quy chế của Bộ trưởng Bộ Văn hóa và Nghệ thuật số 736 ngày 22 tháng 12 năm 1994 về quy định chi tiết và các thủ tục của Ủy ban Bản quyền tác giả, thù lao của các thành viên và lệ phí cho thủ tục tố tụng trước Ủy ban cũng như các quy định thu nộp của họ (1994)</li> </ul>
127	<b>Bồ Đào Nha</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 16/2008 ngày 01 tháng 4 năm 2008 (thi hành luật sở hữu trí tuệ) (2008)</li> <li>- Bộ luật về quyền tác giả và quyền liên quan (đã được sửa đổi lần cuối theo Luật số 16/2008 ngày 1 tháng 4 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật số 50/2004 ngày 24 tháng 8 năm 2004 (quyền tác giả và quyền liên quan trong xã hội thông tin) (2004)</li> <li>- Luật số 83/2001 ngày 03 tháng 8 năm 2001 (tập hợp xã hội về quyền tác giả và quyền liên quan) (2001)</li> <li>- Luật số 99/97 ngày 03 tháng 9 năm 1997 (quyền tác giả và quyền liên quan) (1997)</li> <li>- Luật số 12/81 ngày 21 tháng 7 năm 1981 (Bảo hộ Âm nhạc Bồ Đào Nha trong phát sóng trên Đài phát thanh và truyền hình) (1981)</li> <li>- Luật số 46/2011 ngày 24 tháng 6 năm 2011, về việc thành lập Tòa án sở hữu trí tuệ (2011)</li> <li>- Luật số 8/2007 ngày 14 tháng 2 năm 2007 (Chuyển nhượng dịch vụ Phát thanh Truyền hình Công) (2007)</li> <li>- Luật số 24/2006 30 tháng 6 năm 2006 (Quyền bán lại của nghệ sĩ) (2006)</li> <li>- Nghị định-luật số 30/2005 ngày 10 tháng 2 năm 2005 (Mức Giá trong phương diện đăng ký tác phẩm văn học và nghệ thuật) (2005)</li> <li>- Luật số 62/98, ngày 1 tháng 9 năm 1998 (sao chép cá nhân) (1998)</li> <li>- Luật Nghị định số 334/97 ngày 27 tháng 11 năm 1997 (các Điều khoản về bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan) (1997)</li> <li>- Nghị định-luật số 252/94 ngày 20 tháng 10 năm 1994 (Bảo vệ pháp lý của chương trình máy tính) (1994)</li> <li>- Nghị định-luật số 227/89 ngày 08 tháng 7 năm 1989 (bản ghi âm) (1989)</li> <li>- Nghị định-luật số 122/89 ngày 14 tháng 4 năm 1989 (thu phát sóng Antenna) (1989)</li> <li>- Nghị định số 4114 ngày 17 tháng 4 năm 1918 (Quy định về cơ quan đăng ký Sở hữu văn học) (1918)</li> <li>- Nghị định Emiri số 53 năm 2009 về việc thành lập Trung tâm bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ (2009)</li> <li>- Luật số 7 năm 2002 về bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan (2002)</li> </ul>
128	<b>Qatar</b>	

140	<b>Seychelles</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả, Chương 51 (1991)</li> <li>- Quy định về Bản quyền tác giả (đăng ký) (1991)</li> </ul>
141	<b>Slovakia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 200/2004 Z.z. về các biện pháp chống lại hành vi xâm phạm sở hữu trí tuệ trong nhập khẩu, xuất khẩu và tái xuất khẩu hàng hoá (được sửa đổi năm 2011) (2011)</li> <li>- Luật số 618/2003 về quyền tác giả và quyền liên quan (năm 2008)</li> <li>- Luật số 84/2007 Z. về việc sửa đổi và bổ sung Luật số 618/2003 Z. z. về quyền tác giả và quyền liên quan (Luật Bản quyền tác giả) và việc sửa đổi một số luật (Điều X) (2007)</li> <li>- Luật số 308 ngày 14 tháng 9 năm 2000 về phát thanh truyền hình và tái phát sóng và sửa đổi Luật số 195/2000 Sb. về viễn thông (2011)</li> <li>- Luật số 343 ngày 20 tháng 6 năm 2007 về điều kiện đăng ký, phân phối công và bảo tồn các tác phẩm nghe nhìn, tác phẩm đa phương tiện và ghi âm các buổi biểu diễn nghệ thuật bao gồm sửa đổi và bổ sung một số luật khác (Luật nghe nhìn) (2011)</li> <li>- Nghị định của Bộ Văn hóa nước Cộng hòa Slovak ngày 03 tháng 12 năm 2007, đề ra các chi tiết về một hệ thống dán nhãn duy nhất cho tác phẩm nghe nhìn, ghi âm các buổi biểu diễn nghệ thuật, các tác phẩm đa phương tiện, các chương trình và các thành phần khác của các dịch vụ chương trình, và trên các phương tiện ứng dụng của nó (2007)</li> </ul>
142	<b>Slovenia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan ngày 30 tháng 3 năm 1995 được sửa đổi lần cuối ngày 15 tháng 12 năm 2006 (2006)</li> <li>- Luật sửa đổi về Luật quyền tác giả và quyền liên quan ngày 30 tháng 3 năm 1995 (2001)</li> <li>- Luật quyền tác giả và quyền liên quan ngày 30 tháng 3 năm 1995 được sửa đổi lần cuối ngày 15 tháng 12 năm 2006 (1995)</li> <li>- Nghị định về lệ phí của Cục Sở hữu trí tuệ Slovenia (2007)</li> <li>- Nghị định về trọng tài tranh chấp liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan (Công báo của văn phòng RS, số 65/2006) (2006)</li> <li>- Nghị định về hoà giải tranh chấp liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan (Công báo của văn phòng RS, Số 35/2005) (2005)</li> <li>- Quy định về việc đảm bảo thanh toán chi phí và xác định mức độ chi phí giữ an toàn và bảo dưỡng hàng hóa trong thời gian tạm giam và thu giữ hàng hoá trong trường hợp áp dụng các biện pháp hải quan trong trường hợp vi phạm sở hữu trí tuệ (Công báo của văn phòng RS, số 33/2004 ) (2004)</li> <li>- Quy định về việc vượt qua kỳ thi sát hạch và nhập vào sổ đăng ký của các đại lý được lưu giữ bởi Cục Sở hữu trí tuệ Slovenia (Công báo của văn phòng RS, số 111/2001) (2001)</li> </ul>
143	<b>Nam Phi</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quyền sở hữu trí tuệ từ tư nghiên cứu công khai và Phát triển Luật năm 2008 (Luật số 51 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả năm 1978 (Luật số 98 năm 1978, được sửa đổi lần cuối bởi Luật Bản quyền tác giả sửa đổi năm 2002) (2002)</li> <li>- Luật Sở hữu trí tuệ sửa đổi Đạo Luật năm 1997 (Luật số 38 năm 1997) (1997)</li> <li>- Luật sở hữu trí tuệ Đạo Luật Rationalisation năm 1996 (Luật số 107 năm 1996) (1996)</li> <li>- Luật Đăng ký về bản quyền tác giả trong quay Phim năm 1977 (Luật số 62 năm 1977) (1977)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả 'Vlaagied' năm 1974 (Luật số 9 năm 1974) (1974)</li> </ul>

144	Tây ban nha	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả "Stem Van SUID-Afrika "(1959)</li> <li>- Luật Ủy quyền phát thanh truyền hình độc lập năm 1993 (Luật số 153 năm 1993, được sửa đổi năm 2002) (2002)</li> <li>- Quy định số R.675 năm 2010 về Quyền sở hữu trí tuệ từ tài trợ nghiên cứu công khai và Luật Phát triển năm 2008 (Luật số 51 năm 2008) (2010)</li> <li>- Quy định Đăng ký về bản quyền tác giả trong quay phim năm 1980 (1980)</li> <li>- Văn bản hợp nhất của Luật Sở hữu trí tuệ, theo quy tắc, làm rõ và thống nhất các quy định theo luật định có thể áp dụng (Nghị định Lập pháp được phê chuẩn bởi Hoàng gia số 1/1996 ngày 12 tháng 4 năm 1996, và được sửa đổi lần cuối bởi Nghị định Hoàng gia số 20/2011 ngày 30 tháng 12 năm 2011) (2011)</li> <li>- Luật số 3/2008, ngày 20 tháng 12 năm 2008 về quyền bán lại đối với những lợi ích của tác giả về một tác phẩm nghệ thuật gốc (2008)</li> <li>- Luật số 23/2006 ngày 07 tháng 7 năm 2006 về việc sửa đổi Luật sửa đổi về sở hữu trí tuệ, Nghị định Lập pháp được phê chuẩn bởi Hoàng gia số 1/1996 ngày 12 tháng 4 năm 1996 (2006)</li> <li>- Luật số 19/2006 ngày 05 tháng 6 năm 2006 mở rộng các phương tiện bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ và công nghiệp và đề ra Quy định về thủ tục để thuận lợi cho việc áp dụng các quy định cho các cộng đồng khác nhau (2006)</li> <li>- Nghị định Hoàng gia số 1889/2011, ngày 30 tháng 12 năm 2011 quy định về hoạt động của Ủy ban Sở hữu trí tuệ (2011)</li> <li>- Chỉ thị EHA/2343/2006 ngày 03 tháng 7 năm 2006 về việc can thiệp của Chuyên gia Hải quan trong các trường hợp bán khai hàng hóa bị nghi ngờ xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ (2006)</li> <li>- Nghị định Hoàng gia số 1228/2005 ngày 13 tháng 10 năm 2005 về việc tạo ra và điều tiết Ủy ban liên ngành về hành động chống hoạt động mà trong đó vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (2005)</li> <li>- Chỉ thị CUL/1079/2005 ngày 21 tháng 4 năm 2005 về việc cung cấp các ấn phẩm về Hiệp định của Hội đồng Bộ trưởng ngày 08 tháng 4 năm 2005 về việc phê duyệt Kế hoạch đầy đủ của Chính phủ để giám và xóa bỏ các hoạt động vi phạm quyền sở hữu trí tuệ (2005)</li> <li>- Quy định Đăng ký chung về Sở hữu trí tuệ (đã được phê duyệt bởi Nghị định Hoàng gia số 281/2003 ngày 7 tháng 3 năm 2003) (2003)</li> <li>- Nghị quyết ngày 05 tháng 4 năm 1999 của Ban Thư ký Nhà nước về Văn hóa cho phép "Tổ chức Bản quyền tác giả trong phương tiện nghe nhìn- thực thể Hành chính (DAMA) hoạt động như một tổ chức về quản lý các quyền theo quy định tại Luật Sở hữu trí tuệ (1999 )</li> <li>- Chỉ thị số 1/1995 ngày 30 tháng 12 năm 1995 của Cục Sáng chế và Nhân hiệu Tây Ban Nha về việc thực hiện Hiệp định Thương mại liên quan đến các khía cạnh của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPS) (1995)</li> <li>- Nghị định Hoàng gia số 1248/95 ngày 14 tháng 7 năm 1995 về việc sửa đổi một phần Nghị định Hoàng gia số 479/1989 ngày 05 tháng 5 năm 1989 Ban hành Những quy định về thành phần và vận hành các thủ tục của Ủy ban Trọng tài về sở hữu trí tuệ (1995)</li> <li>- Nghị định Hoàng gia số 325/1994 ngày 25 tháng 2 năm 1994 về việc sửa đổi Điều 15.2 của Nghị định Hoàng gia số 1434/1992 ngày 27 tháng 11 năm 1992 về việc triển khai thực hiện Điều 24, 25 và 140 của Luật số 22/1987 ngày 11 tháng 11 năm 1987 về Sở hữu trí tuệ, được sửa đổi theo Luật số 20/1992 ngày 07 Tháng 7 năm 1992 (1994)</li> </ul>
-----	-------------	--

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghị định Hoàng gia số 1434/1992 ngày 27 tháng 11 năm 1992 về việc triển khai thực hiện điều 24, 25 và 140 của Luật số 22/1987 về Sở hữu trí tuệ, được sửa đổi theo Luật số 20/1992 ngày 07 tháng 7 năm 1992 (1992)</li> <li>- Quyết định số 485/1996 trong mục 3 của Phòng tố tụng hành chính của Tòa án Tối cao về việc hủy bỏ hiệu lực khi trái ngược với luật pháp đoàn cuối của Điều 145 Văn bản sửa đổi Luật số 22/1987 ngày 11 tháng 11 năm 1987 về Sở hữu trí tuệ, được phê chuẩn bởi Luật về Hoàng gia Lập pháp Nghị định số 1/1996 ngày 12 tháng 4 năm 1996 (2000)</li> </ul>
145	<b>Xu-đăng</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về tác phẩm Văn học và nghệ năm 2001 (2001)</li> <li>- Luật bảo hộ quyền tác giả và quyền liên quan năm 1996 (1996)</li> </ul>
146	<b>Suriname</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật ngày 22 tháng 3 năm 1913 về việc đặt ra những luật mới về bản quyền tác giả (GB 1913 số 15), được thể hiện sau sửa đổi kèm trong GB 1915 số 78, G.B. 1946 số 2, G.B. 1946 số 77, G.B. 1959 số 76, S.B. 1980 số 116, S.B. 23, 1981. (2005)</li> </ul>
147	<b>Swaziland</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (Công ước Rome) năm 1933 (1933)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả, năm 1912 (1912)</li> </ul>
148	<b>Thụy Điển</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1960:729) (2011)</li> <li>- Luật (2005:359) về việc sửa đổi Luật về bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (2005)</li> <li>- Luật (2005:360) về việc sửa đổi Luật bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1960:729) (2005)</li> <li>- Luật (2000:92) về việc sửa đổi Luật bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (2000)</li> <li>- Luật sửa đổi Luật bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1998)</li> <li>- Luật (1997:790) về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1997)</li> <li>- Luật (1997:309) về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1997)</li> <li>- Luật (1995:1273) về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1995)</li> <li>- Luật (1995:1274) về việc sửa đổi Luật Bản quyền tác giả trong tác phẩm văn học và nghệ thuật (1995)</li> <li>- Quy chế về Bản quyền tác giả (1993:1212) (2010)</li> <li>- Quy chế (2006:10) về việc Sửa đổi quy chế Bản quyền tác giả quốc tế (2006)</li> <li>- Quy chế (2005:362) về việc Sửa đổi quy chế Bản quyền tác giả (1993:1212) (2005)</li> <li>- Quy chế (1997:792) về việc Sửa đổi quy chế Bản quyền tác giả quốc tế (1997)</li> <li>- Quy định số 1995:1275 về việc Sửa đổi quy chế Bản quyền tác giả quốc tế (1995)</li> <li>- Quy chế (1995:449) về việc Sửa đổi quy chế Bản quyền tác giả quốc tế (1995)</li> </ul>
149	<b>Thụy Sĩ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Liên bang ngày 9 tháng 10 năm 1992 về quyền tác giả và quyền liên quan (hiện trạng kể từ ngày 01 tháng 1 năm 2011) (2011)</li> <li>- Luật Liên bang ngày 24 tháng 3 năm 1995 về quy chế và nhiệm vụ của Viện Sở hữu trí tuệ liên bang (hiện trạng kể từ ngày 01 tháng 8 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật ngày 16 tháng 12 năm 1994 về việc sửa đổi Luật Liên bang ngày 09 tháng 10 năm 1992 về quyền tác giả và quyền liên quan (1994)</li> <li>- Nghị định của Hội đồng Liên bang ngày 26 tháng 9 năm 1924 về việc quy định các điều kiện tương hỗ giữa Thụy Sĩ và Hoa Kỳ</li> </ul>

	<ul style="list-style-type: none"> <li>liên quan đến việc bảo hộ tác phẩm văn học và nghệ thuật (hiện trạng kể từ ngày 19 tháng 9 năm 2000) (2000)</li> <li>- Quy định ngày 28 tháng 4 năm 1997 về Chi Phí Tính theo Viện liên bang về sở hữu trí tuệ (hiện trạng kể từ ngày 01 Tháng 7 năm 2011) (2011)</li> <li>- Pháp lệnh ngày 25 tháng 10 năm 1995 về tổ chức của Viện Sở hữu trí tuệ liên bang (hiện trạng kể từ ngày 01 tháng 10 năm 2010) (2010)</li> <li>- Pháp lệnh ngày 26 tháng 4 năm 1993 về quyền tác giả và quyền liên quan (hiện trạng kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2008) (2008)</li> <li>- Pháp lệnh ngày 26 tháng 5 năm 1993 về quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi ngày 25 tháng 10 năm 1995) (1995)</li> <li>- Pháp lệnh ngày 26 tháng 5 năm 1993 về quyền tác giả và quyền liên quan (sửa đổi ngày 17 tháng 5 năm 1995) (1995)</li> <li>- Luật số 12/2001 Luật Bản quyền tác giả Syria (2001)</li> </ul>
150	<b>Cộng hòa Ả Rập Syrian</b>
151	<b>Tajikistan</b>
	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật nước Cộng hòa Tajikistan về quyền tác giả và quyền liên quan (2009)</li> <li>- Luật nước Cộng hòa Tajikistan về phát sóng Truyền hình và phát thanh (2006)</li> <li>- Nghị quyết của Chính phủ nước Cộng hòa Tajikistan về việc phê duyệt Quyết định về Quy chế kiểm soát hải quan khi di chuyển qua biên giới hàng hoá có chứa đối tượng sở hữu trí tuệ (2002)</li> <li>- Nghị quyết của Chính phủ nước Cộng hòa Tajikistan về việc phê duyệt Hiệp định hợp tác về chống vi phạm trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ (1998)</li> <li>- Luật Bản Quyền tác giả của B.E. 2537 (năm 1994) (1994)</li> <li>- Sở hữu trí tuệ và Tòa án Thương mại quốc tế: Một khía cạnh mới về thực thi Quyền sở hữu trí tuệ Tại Thái Lan (2010)</li> <li>- Luật về việc thay đổi và sửa đổi Luật quyền tác giả và quyền liên quan (2011)</li> <li>- Luật Quyền tác giả và quyền liên quan (2010)</li> <li>- Việc bổ sung thêm các quy định có liên quan đến quyền tác giả và quyền liên quan từ những sửa đổi của Bộ luật hình sự (đoạn trích) (2008)</li> <li>- Luật Hải quan về các biện pháp bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ theo đề xuất của Luật (2011)</li> <li>- Quyết định số tiền của Bình đẳng thù lao đơn trong Sao chép để sử dụng tư nhân (2011)</li> <li>- Cuốn sách về Nội quy thực hiện của pháp luật về biện pháp hải quan để bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ (2005)</li> <li>- Luật số 91-12 ngày 10 tháng 6 năm 1991 về bảo hộ quyền tác giả, văn học dân gian và quyền liên quan (1991)</li> <li>- Nghị định số 91-199 ngày 16 tháng 8 năm 1991 về tổ chức và hoạt động của Cục Bản quyền Togo (BUTODRA) (1991)</li> <li>- Luật số 2002-008 ngày 26 tháng 2 năm 2002 cho phép thông qua Hiệp ước về biểu diễn và xuất bản ghi âm của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) (WPPT), được thông qua tại Geneva ngày 20 tháng 12 năm 1996 (2002)</li> <li>- Luật về việc cho phép gia nhập của Togo với Công ước về bảo hộ nhà sản xuất bản ghi âm chống sao chép trái phép bản ghi âm của họ, được thông qua tại Geneva vào ngày 29 tháng 10 năm 1971 (2002)</li> <li>- Luật về việc cho phép gia nhập của Togo với Công ước Quốc tế về bảo hộ người biểu diễn, nhà sản xuất bản ghi âm và tổ chức phát thanh truyền hình, được thông qua tại Roma ngày 26 tháng 10 năm 1961 (2002)</li> </ul>
152	<b>Thái Lan</b>
153	<b>Cộng hòa Macedonia</b>
154	<b>Togo</b>

		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật về việc cho phép gia nhập của Togo với Công ước thế giới về bản quyền tác giả, sửa đổi tại Paris vào ngày 24 tháng 7 năm 1971 (2002)</li> <li>- Luật về việc cho phép Thông qua Hiệp ước Bản quyền tác giả của Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới (WIPO) (WCT), được thông qua tại Geneva ngày 20 Tháng 12 năm 1996 (2002)</li> <li>- Luật số 2001-013 ngày 29 tháng 11 năm 2001 cho phép Thông qua Hiệp định Sửa đổi Hiệp định Bangui ngày 2 tháng 3 năm 1977 về việc thành lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ châu Phi (OAPI) được ký tại Bangui ngày 24 tháng 2 năm 1999 (2001)</li> <li>- Luật về việc cho phép Thông qua Hiệp định về việc thành lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ châu Phi (OAPI), cấu thành nên Hiệp định Sửa đổi về việc thành lập một cục Sở hữu công nghiệp châu Phi và Malagasy, được thông qua trong tháng 3 năm 1977 và ký kết tại Lomé ngày 24 tháng 2 năm 1978 (1978)</li> <li>- Pháp lệnh số 4 ngày 6 tháng 1 năm 1975 về việc cho phép gia nhập Công ước Bern của Cộng hòa Togo về bảo hộ các tác phẩm văn học và nghệ thuật, ký kết tại Paris ngày 24 tháng 7 năm 1971 (1975)</li> <li>- Pháp lệnh số 5 ngày 6 tháng 1 năm 1975 cho phép việc gia nhập của Cộng hòa Togo với Công ước thành lập Tổ chức Sở hữu trí tuệ thế giới, ký kết tại Stockholm vào ngày 14 tháng 7 năm 1967 (1975)</li> </ul>
154	<b>Tonga</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (luật số 12 năm 2002) (2002)</li> </ul>
156	<b>Trinidad and Tobago</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Bản quyền tác giả (sửa đổi) số 5 năm 2008 (2008)</li> <li>- Luật Bản quyền tác giả, Cap.82: 80 (2008)</li> <li>- Luật Bằng sáng chế, kiểu dáng, bản quyền tác giả và nhãn hiệu thương mại (khẩn cấp), Cap.82: 84 (2007)</li> <li>- Luật Sở hữu trí tuệ (sửa đổi hỗn hợp) tháng 5 năm 2000 (2000)</li> <li>- Quy định của Luật Bản quyền tác giả (Hải quan) 2000 (2000)</li> <li>- Chỉ thị về bản Quyền tác giả (Công ước Quốc tế và các tổ chức), 1989 (1989)</li> </ul>
157	<b>Tunisia</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 2009-33 ngày 23 tháng 6 năm 2009 về việc sửa đổi, bổ sung Luật số 94 36 ngày 24 tháng 2 năm 1994 về sở hữu văn học nghệ thuật (2009)</li> <li>- Luật số 94-36 ngày 24 tháng 2 năm 1994, về Sở hữu văn học và nghệ thuật (1994)</li> <li>- Nghị định số 96-2230 ngày 11 tháng 11 năm 1996 về việc thành lập Tổ chức hành chính và Chức năng tài chính của Cục Bản quyền Tunisia (1996)</li> </ul>
158	<b>Thổ Nhĩ Kỳ</b>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật số 5846 ngày 5 tháng 12 năm 1951 về tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật ( đã được sửa đổi lần cuối theo Luật số 5728 ngày 23 tháng 1 năm 2008) (2008)</li> <li>- Luật số 4630 ngày 21 tháng 2 năm 2001 về việc sửa đổi một số điều của Luật số 5846 ngày 05 tháng 12 năm 1951 về tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật (2001)</li> <li>- Luật số 5651 về Quy định phát thanh truyền hình trên mạng Internet và cuộc đấu tranh chống lại tội phạm phạm tội phát thanh truyền hình thông qua Internet (2008)</li> <li>- Quy định thủ tục và nguyên tắc Đối với Giấy chứng nhận của các doanh nghiệp Truyền thông hoặc việc Thực hiện Ghi lại, sao chép và bán các tài liệu, tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật được sửa (đã được sửa đổi lần cuối bởi Quy định số 27.864 ngày 04 tháng 3 năm 2011) (2011)</li> </ul>



		<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quy định về quyền sở hữu trí tuệ phổ biến về cơ sở dữ liệu (2010)</li> <li>- Quy định về ghi âm và đăng ký của các tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật (đã được sửa đổi lần cuối bởi Quy định số 27.038 ngày 28 tháng 10 năm 2008) (2008)</li> <li>- Quy định về thủ tục và nguyên tắc về phát thanh truyền hình và/hoặc truyền tải các tác phẩm, buổi biểu diễn và sản phẩm (2004)</li> <li>- Quy định về Đạo luật Tập trung xã Hội và Liên đoàn cho các tác gia về các tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật và chủ sở hữu quyền liên quan (đã được sửa đổi lần cuối bởi Quy định số 4683 ngày 13 tháng 8 năm 2002) (2002)</li> <li>- Quy định về thủ tục và nguyên tắc sử dụng của các tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật trên Đài phát thanh và Chương trình phát sóng trên truyền hình (2001)</li> <li>- Quy định về quyền liên quan đến các tác phẩm của tác gia(1997)</li> <li>- Quy định về Giấy chứng nhận ủy quyền phát hành bởi các tác gia của tác phẩm trí tuệ và nghệ thuật (1986)</li> <li>- Luật của Turkmenistan số 17-18 ngày 10 tháng 1 năm 2012, về quyền tác gia và quyền liên quan (2012)</li> <li>- Luật của Turkmenistan số 755-XII ngày 30 tháng 9 năm 1992, về Sở hữu trí tuệ khoa học (1992)</li> </ul>
159	Turkmenista n	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật Quyền tác gia và quyền liên quan , năm 2006 (2006)</li> </ul>
160	Uganda	
161	Ukraina	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật phân phối bản sao tác phẩm nghe nhìn, bản ghi âm, Videograms, chương trình máy tính, cơ sở dữ liệu (2003)</li> <li>- Luật Quyền tác gia và quyền liên quan (2003)</li> <li>- Luật phát sóng Truyền hình và phát thanh (đã được sửa đổi lần cuối ngày 25 tháng 6 năm 2009) (2009)</li> <li>- Nghị quyết của các Bộ trưởng về việc đăng ký các đối tượng của Luật Sở hữu trí tuệ trong Đăng ký Hải quan, Thu thập thông tin, và sự tương tác của Cơ quan Hải quan với thực thi pháp luật khác và Cơ quan kiểm soát và chủ sở hữu về với các đối tượng của Luật Sở hữu trí tuệ trong các sự kiện Đình chỉ về thông quan Hải quan hàng hoá theo quyết định của Cơ quan Hải quan (2007)</li> <li>- Luật Liên bang số 7 năm 2002 liên quan đến quyền tác gia và quyền liên quan (2002)</li> <li>- Quyết định của bộ trưởng số 133 năm 2004 về quản lý tập thể quyền tác gia và quyền liên quan (2004)</li> <li>- Quyết định của bộ trưởng số 134 năm 2004 về việc cấp phép bắt buộc đối với các bản sao hoặc bản dịch của các tác phẩm có bản quyền(2004)</li> <li>- Quyết định của bộ trưởng số 411 năm 1993 về việc kiểm soát bảo hộ các tác phẩm phù hợp với quy định của Luật Liên bang số 40 năm 1992 về bảo hộ tác phẩm trí tuệ và Bản quyền tác gia (1993)</li> <li>- Luật Bản quyền tác gia Zanzibar, năm 2003 (2003)</li> <li>- Luật quyền tác gia và quyền liên quan, năm 1999 (1999)</li> <li>- Quy định về quyền tác gia và quyền liên quan (sản xuất và phân phối ghi âm và nghe nhìn) , năm 2006 (2006)</li> <li>- Quy chế về quyền tác gia và quyền liên quan (đăng ký thành viên và các tác phẩm của họ) năm 2005 (2005)</li> <li>- Luật số 9,739 ngày 17 tháng 12 1937 về bản quyền tác gia (đã được sửa đổi lần cuối bởi Luật số 18 046 ngày 24 tháng 10 năm 2006.) (2006)</li> <li>- Luật số 17,805; về Bản quyền tác gia trong Báo chí (2004)</li> <li>- Luật số 17,616 ngày 10 tháng 1 năm 2003 về việc sửa đổi Luật bản quyền tác gia (2003)</li> </ul>
162	Tiểu Vương Quốc Á Rập Thống Nhất	
163	Cộng hòa Tanzania	
164	Uruguay	

